**MỤC TIÊU GIÁO DỤC**

**NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chỉ số** | **Mục tiêu giáo dục** |
| Chỉ số 7  Chỉ số 14 (CSC)  Chỉ số 15(CSC)  Chỉ số 18(CSC)  Chỉ số 26  Chỉ số 27  Chỉ số 80(CSC)  Chỉ số 93  Chỉ số 95  Chỉ số 99  Chỉ số 101(CSC)  Chỉ số 102(CSC)  Chỉ số 103(CSC)  Chỉ số 104(CSC)  Chỉ số 106(CSC)  Chỉ số 107(CSC)  Chỉ số 108(CSC)  Chỉ số 74(CSC)  Chỉ số 75(CSC)  Chỉ số 76(CSC)  Chỉ số 78  Chỉ số 35  Chỉ số 37  Chỉ số 39  Chỉ số 43 (CSC)  Chỉ số 46 (CSC)  Chỉ số 47 (CSC)  Chỉ số 48 (CSC)  Chỉ số 53  Chỉ số 57 | 1. **Lĩnh vực phát triển thể chất**   - Ném trúng đích đứng (xa 1.5m cao 1.2m)  -Vẽ hình người, nhà, cây.  -Cắt thành thạo theo đường thẳng  - Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.  - Không uống nước lã  - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học.  **2. Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội**  - Mô tả hành động các nhân vật trong tranh  - Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  - Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.  **3. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**  - Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.  - Chú ý nghe, thích thú ( hát, vỗ tay, nhún nhảy, lăc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đòng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.  - Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ về sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình ( về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.  - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.  - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức ( vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)  - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.  - Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.  - Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn công đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.  **4. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**  - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  - Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.  - Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.  **5. Lĩnh vực phát triển nhận thức**  - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.  - Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...  - Làm thử nghiệm về sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/đường/ muối/ vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh...  - Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của nước và các hiện tượng tự nhiên được quan sát.  - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  - So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.  - Gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm về nói kết quả.  - Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.  - Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. |

**Chủ đề nhánh**

**THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**( Từ ngày 15/3 – 19/3/2021)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 7: Ném trúng đích đứng ( xa 1,5m x cao 1,2 m)  Chỉ số 27: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi họ  Chỉ số 14: Vẽ hình người, nhà, cây    Chỉ số 80: Mô tả hành động các nhân vật trong tranh  Chỉ số 93: Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  Chỉ số 95: Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.  Chỉ số 101: Chú ý nghe, thích thú ( hát, vỗ tay, nhún nhảy, lăc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đòng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 78: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhỡ.  Chỉ số 35: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.  Chỉ số 37: Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...  Chỉ số 43: Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của nước và các hiện tượng tự nhiên được quan sát.  Chỉ số 57: Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày | -Trẻ biết giữ thăng bằng khi ném trúng  đích đứng.  - Trẻ biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học  - Trẻ biết cầm bút vẽ và tô nhà, cây, hình người.  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh    - Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  - Trẻ biết chờ đến lượt mình khi được nhắc nhở  - Trẻ biết chú ý lắng nghe các bài hát bản nhạc và câu chuyện  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết dùng các nét vẽ tạo thành bức tranh mùa hè, tô màu đẹp.  - Trẻ đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ.  - Trả lời các câu hỏi trong bài thơ  - Trẻ tự biết điều chỉnh giọng nói của mình cho phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhỡ.  - Trẻ trẻ biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.  - Trẻ nhận biết và nói được một số đặc trưng về các mùa trong năm.    - Trẻ biết được một số đặc điểm giống và khác nhau của các mùa trong năm.  -Trẻ nhận biết được các ngày trong tuần và thời gian trong ngày, sáng, trưa, chiều, tối | **- VĐCB “** Ném trúng đích đứng” ( xa 1,5m x cao 1,2m)  + TC: Bật qua suối nhỏ  -MLMN  - HĐTH, HĐG, HĐNT, MLMN  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN...  -HĐC: Hát “ Nắng sớm”  TC: Đoán tên bạn hát  - HĐTH: : Vẽ tô màu mùa hè  -HĐC: Thơ “ Ông mặt trời óng ánh”  +TC: Đội nào nhanh hơn  -Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúc mọi nơi  KPKH: Tìm hiểu về các mùa trong năm.  TC: Bé khéo tay, đội nào nhanh hơn.  -MLMN, HĐG, HĐNT, HĐC...  -LQVT: Nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.  + Tc: Ai nhanh nhất, bé nhanh bé giỏi... |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 1: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

(Từ ngày 15/3 – 19/3/2021)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.Đón trẻ trò chuyện** | Cô đón trẻ vào lớp. Gợi ý cho trẻ tham gia các hoạt động ở góc, gắn với chủ đề.  -Trò chuyện với trẻ về các mùa trong năm  - Trò chuyện với trẻ về các hiện tương tự nhiên  - Trò chuyện với trẻ biết giữ vệ sinh trong ăn uống để phòng bệnh sốt | | | | |
| **2.Thể dục sáng** | \* Khởi động :  Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài tập tháng 3  Quay cổ tay, cánh tay, eo, quay đầu gối, quay chân  \*Trọng động :  - Động tác hô hấp: Đưa tay lên cao hạ xuống nhẹ nhàng  - Động tác tay:Hai tay bắt ngang trước ngực nghiêng sang hai bên  - Động tác lườn: Quay người sang hai bên  - Động tác chân: Nhảy co duỗi chân  - Điều hòa: Đưa tay nhẹ nhàng hít thở sâu | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Quan sát mùa xuân  -TCVĐ:  Trời nắng, trời mưa  -TCDG:  Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | - Quan sát mùa hạ  TCVĐ:  Thi xem ai nhah hơn.  -TCDG:  Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | - Quan sát mùa thu  TCVĐ: Trời tối, trời sáng  -TCDG:  Lộn cầu vòng  - Chơi tự do | - Quan sát mùa đông  TCVĐ:  Thi xem ai nhanh  TCDG:  Chi chi chành chành  - Chơi tự do | - Quan sát bầu trời ngày và đêm.  -TCVĐ: Bé nhanh nhất.  -TCDG:  Chi chi chành chành  - Chơi tự do |
| **4.Hoạt động có chủ đích** | **VĐCB:**  Ném trúng đích đứng | **KPKH**  Tìm hiểu về các mùa trong năm | **TẠO HÌNH**  Vẽ tô màu mùa hè  **ÂM NHẠC**  Nắng sớm (MLMN) | **LQVT**  Nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối | **VĂN HỌC**  Thơ “Ông mặt trời óng ánh” |
| **5. Hoạt động góc** | **Tên**  **HĐ** | **Nội dung HĐ** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Hướng dẫn** |
|  | góc phân vai | Nấu ăn, bán hàng | Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình | Đồ dùng gia đình, đồ dùng chơi bán hàng. Các loại thức ăn bằng nhựa… | **\* Thỏa thuận trước khi chơi**  Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi,cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau.  \* **Tổ chức chơi**  -Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt các góc chơi của mình và tạo tình huống cho trẻ xử lý.  - Dặn dò trẻ không tranh giành đò chơi của nhau.  **\*Nhận xét:**  Kết thúc cô đi từng góc chơi nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng |
| Góc xây dựng | Xây công viên nước | Trẻ dùng các khối gỗ, gạch để Xây công viên nước , cây có cổng, làm hàng rào ,  Hoàn thành công trình đẹp, hợp lý. | Các vật liệu xây dựng như: gạch xốp, cổng hàng rào, lắp ráp, cây xanh hoa |
| Góc nghệ thuật | Hát, múa, vẽ,xé,dán,nặn. | - Tô vẽ, xé dán..dùng đồ chơi trong chủ dề  -Trẻ hát bài hát trong  chủ đề | Giấy màu,hồ dán,kéo,đất nặn,dàn,gỗ ,trống ,pháchtre… |
| Góc thiên nhiên | chăm sóc cây xanh | Chăm sóc cho cây, tưới nước bón phận,chơi với cát nước | Dụng cụ làm vườn,nước tưới,cát sỏi,… |
| **6. Vệ sinh ăn trưa ngủ trưa** | Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ trước khi ăn.  - Cô giáo dục trẻ sử dung tiết kiện nước trong lúc vệ sinh cá nhân  - Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn ,cô lau nhà…  - Cô giáo giới thiệu các món ăn có chất dinh dưỡng cho trẻ.  - Động viên trẻ ăn hết xuất của mình, khi ăn biết mời cô, mời bạn.  - Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc, phòng thoáng, mát, sạch sẽ, có đủ ánh sáng.  - Giới thiệu món ăn xế và động viên trẻ ăn hết khẩu phần của mìnhTổ chức cho trẻ ăn ngủ đúng giờ | | | | |
| **7.Hoạt động chiều.** | - Ôn lại các hoạt động buổi sáng  - Làm quen với hoạt động mới  - Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc  - Dạy trẻ các kỹ năng đơn giản trong cuộc sống hàng ngày  - Thực hành sách thủ công, sách toán  - hoạt động ngoại khóa cho trẻ học kỹ năng múa. | | | | |
| **8.Bình cờ trả trẻ** | - Bình cờ cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần  - Đi học không khóc nhè  - Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định  - Biết chào hỏi lễ phép  - Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ và lên cắm hoa bé ngoan  **\*Trả trẻ**  - Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào ba mẹ  - Trao đỏi về phù huynh của cháu có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ nhác trẻ đi học chuyện cần đối với những trẻ hay nghỉ học. | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**Thứ 2 ngày 15 tháng 3 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN – THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết mùa xuân như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, thuyền, lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát.

\* Ôn bài cũ: Hát “Em yêu cây xanh”

\* Làm quen bài mới: VĐCB “Ném trúng đích đứng”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát bầu trời mùa xuân

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

\* Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Mèo đuổi chuột

\* Luật chơi: Mèo phải chui đúng lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cầm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ sức tương đường nhau: Một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng giữa vòng tròn dựa lưng vào nhau. Khi nào cô hô “Hai - ba” thì “chuột” chạy và “mèo” đuổi “chuột”. “Chuột” chui và lỗ nào thì “mèo” phải chui đúng vào lỗ ấy. “Mèo” bắt được “chuột” coi như “mèo” thắng cuộc, nếu không bắt được “chuột” thì coi như “mèo” bị thua

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI: NÉM TRÚNG ĐÍCH ĐỨNG**

**1.Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Ném trúng đích đứng và thực hiện được vận động ném trúng đích đứng.

**\* Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng vận động ném trúng đích đứng. Khi ném trẻ biết đứng chân trước chân sau cầm túi cát cùng phía với chân sau, đưa tay ra sau lên cao và ném vào đích.Trẻ có tư thế đứng vững.

- Giúp trẻ phát triển tố chất nhanh mạnh.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng.

**\* Thái độ:**

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

**2. Chuẩn bị:**

**Không gian tổ chức:** Trong lớp: Sân đủ rộng, sạch sẽ, bằng phẳng.

**Đồ dùng:** Xắc xô. Rổ: 2 cái.Túi cát: 20-25 túi cát. Đích đứng 2 cái

**3.Phương pháp :** Thực hành, làm mẫu

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 1**: **Khởi động**

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh : Bằng cách đàm thoại.

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

- Cô bật nhạc cho cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót, xoay gối, xoay cổ tay

**Hoạt động 2:Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**:

- Động tác tay:Hai tay sang ngang, lên cao, sang ngang hạ xuống.

- Đông tác chân : Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng:Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật :Bật tách chụm chân

**b. Vận động cơ bản:** Ném trúng đích đứng

- Cô cho trẻ di chuyển về 2 hàng ngang đối diện.

- Cô giới thiệu tên vận động “Ném trúng đích đứng”

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô đi từ ghế ra trước vạch và lấy một túi cát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, cô đưa tay ra sau lên cao nhằm vào đích (vòng tròn). Khi có hiệu lệnh “ném” cô ném túi cát vào trong vòng tròn.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi vận động : Bật qua suối nhỏ**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi**.**

+ Cách chơi: cô Chia lớp thành 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 đội sẽ đứng sau vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội sẽ bật qua suối nhỏ lấy 2 quả bóng rồi chạy về cuối hàng đứng. Hết thời gian đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mới được xuất phát.

**Hoạt động 3**:Hồi tĩnh

- Trẻ đi lai hít thở sâu nhẹ nhàng

**Kết thúc hoạt động:** Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V.VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI.HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về các mùa trong năm.

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động : Chuyền nước

- Dạy trẻ kỹ năng mới sử dụng điện

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....................................................................................………………………………....................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**Thứ 3 ngày 16 tháng 3 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN – THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết mùa hè như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, thuyền, lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: VĐCB “Ném trúng đích đứng”

\* Làm quen bài mới: Tìm hiểu về các mùa trong năm

\* Quan sát có chủ đích: Quan sát bầu trời mùa hạ

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh hơn

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội chạy dích dắc qua các vật cản lên lấy các hình mùa hạ về bỏ vào rổ của đội mình. Đội nào lấy nhiều hơn sẽ chiến thắng.

+ Luật chơi: Trúng hoặc làm ngã vật cản thì sẽ quay lại vạch xuất phát , thực hiện lại.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

**c. Trò chơi dân gian:** Mèo đuổi chuột

\* Luật chơi: Mèo phải chui đúng lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cầm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ sức tương đường nhau: Một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng giữa vòng tròn dựa lưng vào nhau. Khi nào cô hô “Hai - ba” thì “chuột” chạy và “mèo” đuổi “chuột”. “Chuột” chui và lỗ nào thì “mèo” phải chui đúng vào lỗ ấy. “Mèo” bắt được “chuột” coi như “mèo” thắng cuộc, nếu không bắt được “chuột” thì coi như “mèo” bị thua

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: TÌM HIỂU VỀ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**1.Mục đích yêu cầu**:

\* **Kiến thức:**

- Trẻ biết thứ tự các mùa trong năm và biết được đặc điểm nổi bật của thời tiết các mùa trong năm và hiện tượng ngày và đêm.

+ Trẻ biết ban ngày có ông mặt trời chiếu ánh sáng xuống, mọi người đều đi học và đi làm. Ban đêm trời tối, trên bầu trời có sao, trăng. Con người được nghỉ ngơi và đi ngủ; Các con vật đều lên chuồng.

+ Trẻ biết được thời tiết 2 mùa của tỉnh ĐăkLăk

\* **Kỹ năng :**

- Bằng kỹ năng đã học phân biệt được các mùaqua tranh ảnh

\* **Giáo dục :**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn cơ thể khỏe mạnh, sạch sẻ, gọn gàng ngăn nắp, ăn mặc phù hợp với thời tiết trong ngày

**2.Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức:Trong lớp học

- Đồ dùng :Tranh ảnh về các mùa trong năm hiện tượng tự nhiên

**3. Phương pháp:** Quan sát – Đàm thoại –trò chơi

**4. Tổ chức hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định- trò chuyện- giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Bốn mùa”, đàm thoại về trò chơi.

- Trò chuyện về chủ đề nhánh thứ tự các mùa trong năm.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn cơ thể khỏe mạnh, sạch sẻ, gọn gàng ngăn nắp, ăn mặc phù hợp với thời tiết trong ngày

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về thứ tự các mùa trong năm.**

 Cô cho trẻ về bốn nhóm để quan sát các hình ảnh các mùa trong thời gian là 1 phút.

- Đố các con biết một năm có bao nhiêu mùa? Là những mùa gì?

- Một năm bắt đầu bằng mùa gì?

***\* Mùa xuân:***

- Đại diện nhóm mùa xuân lên trình bày hiểu biết của trẻ về mùa xuân. (Cô hỏi một số cá nhân trẻ nhóm khác)

-  Mùa xuân thời tiết như thế nào?

- Cây cối như thế nào nhỉ?

- Đặc trưng nhất của mùa xuân là hoa gì nở?

- Hoa đào nở báo hiệu ngày gì của mùa xuân đã đến?

- Tết đến mọi người thường làm gì?

- Mùa xuân cũng là mùa của lễ hội đấy, chúng mình biết những lễ hội nào?

- Cô động viên trẻ.

\* Cô khái quát lại: Mùa xuân là mùa đầu tiên của năm mới, bắt đầu từ tháng 1 đến tháng 3, thời tiết ấm áp, có mưa phùn. Vào buổi sáng thời tiết hơi lạnh nên khi đi học chúng mình nhớ mặc thêm áo khoác mỏng.

***\* Mùa hè***

- Sau mùa xuân là đến mùa gì?

- Đại diện nhóm mùa hè lên trình bày hiểu biết của trẻ về mùa hè. (Cô hỏi một số cá nhân trẻ nhóm khác)

- Ai có nhận xét gì về thời tiết của mùa hè?

- Thời tiết như vậy thì chúng mình lựa chọn trang phục thế nào?

- Khi ra đường thì chúng mình phải làm gì? Và chơi ở đâu?

- Vì mùa hè có nhiều nắng và ánh sáng nên có ích lợi gì cho cây cối?

- Và mùa hè đến các con có kì nghỉ gì?

- Khi nghỉ hè bố mẹ thường cho chúng mình đi đâu?

- Khi mùa hè đến thì còn các cơn mưa phùn không?

- Những cơn mưa mùa hè sẽ như thế nào?

- Cô động viên trẻ.

- Cô khái quát: Mùa hè là mùa thứ hai trong năm, thời tiết nóng nhất diễn ra từ tháng 4 đến tháng 6. Mùa hè chúng mình được nghỉ hè, được bố mẹ cho đi du lịch, đi tắm biển… và mùa hè này chúng mình chia tay lớp mầm non để lên lớp 1 nữa đấy.

**\* Mùa thu:**

- Mùa thu là mùa thứ mấy trong năm?

- Đại diện nhóm mùa thu lên trình bày hiểu biết của trẻ về mùa thu. (Cô hỏi một số cá nhân trẻ nhóm khác)

- Mùa thu có những đặc điểm gì?

- Thời tiết mùa thu như thế nào?

- Mùa thu có ngày Tết gì đặc biệt?

- Theo các con những bộ trang phục như thế nào sẽ phù hợp với mùa thu?

\* Cô khái quát lại: Các con ạ, mùa thu là mùa thứ ba trong năm, mùa thu với thời tiết mát mẻ, có lá vàng rơi, mùa thu các bé thích thú với ngày Tết trung thu, ngày hội khai trường. Mùa thu diễn ra từ tháng 7 đến tháng 9.

**\* Mùa đông:**

- Mùa cuối cùng trong năm là mùa gì?

- Đại diện nhóm mùa đônglên trình bày hiểu biết của trẻ về mùa đông. (Cô hỏi một số cá nhân trẻ nhóm khác)

- Mùa đông có đặc điểm gì?

- Vì sao các bạn lại mặc quần áo như thế?

- Cây cối mùa đông như thế nào?

Giáo dục trẻ chọn trang phục cho phù hợp từng mùa.

- Trong mùa đông có một ngày gì mà các bạn nhỏ đều thích, đó là ngày gì?

- Trong ngày giáng sinh chúng mình sẽ nhận được quà từ ai?

- Mùa đông là mùa thứ mấy trong năm?

\* Cô khái quát lại: Mùa đông trời lạnh, diễn ra từ tháng 10 đến tháng 12, buổi sáng thì hay có sương mù, có những nơi vùng cao có tuyết rơi, mùa đông có ngày Giáng sinh mà các bạn nhỏ đều thích.

- Một năm có mấy mùa? Là những mùa gì?

Các con ạ, một năm có 4 mùa đó là quy luật tất yếu của tự nhiên, các mùa cứ lặp đi lặp lại hết năm này đến năm khác.

- Các con có biết, bây giờ là mùa gì?

**\* So sánh mùa hè và mùa đông:**

- Mùa hè và mùa đông có đặc điểm gì khác nhau?

- Cô khái quát: Mùa hè trời nóng nắng, cây cối xanh tốt còn mùa đông trời lạnh giá, cây cối trơ trụi

- Mở rộng : cho trẻ quan sát thứ tự trong tuần và các buổi trong 1 ngày.

- Cô giáo dục cháu buổi tối đánh răng đi ngủ sớm, buổi sáng dậy sớm đi học.

-Luyện tập: chơi trò chơi “ Mùa gì biến mất”

- Các con vừa học những mùa gì trong năm? Bây giờ các con đi ngủ và sau đó thức dậy đoán xem mùa nào đã biến mất nhé!

**\* Hoạt động 3:** **Trò chơi**

- Trò chơi 1: Đội nào nhanh hơn

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội đứng sau vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng mỗi đội chạy lên lấy các bức tranh theo yêu cầu của cô và dán lên bảng.

+ Luật chơi: Đội nào dán được nhiều hơn sẽ là đội chiến thắng.

- Trò chơi 2: Bé khéo tay

+ Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi vào bàn phát mỗi trẻ 1 bức tranh về các mùa trong năm chưa tô màu. Trẻ sẽ trang trí cho bức tranh hoàn chỉnh.

+ Luật chơi: Đội nào hoàn thành bức tranh nhanh hơn là đội chiến thắng.

**Kết thúc hoạt động**

- Trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V.VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI.HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Làm quen bài mới: Vẽ tô màu mùa hè

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động : Trời tối, trời sáng

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

\* Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần

- Dạy trẻ kỹ năng mới sử dụng điện, buổi tối đánh răng đi ngủ sớm, buổi sáng dậy sớm đi học.

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**Thứ 4 ngày 17 tháng 3 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN – THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết mùa thu như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, thuyền, lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Các mùa trong năm.

\* Làm quen bài mới: Hát “Nắng sớm”.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát bầu trời mùa thu

- Trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa.

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

+ Cách chơi: Cho trẻ hóa thân thành những chú gà. Khi cô nói trời sáng sẽ dậy và đi kiếm ăn. Trời tối những chú gà sẽ ngồi thụp xuống và đi ngủ.

+ luật chơi: Ai làm sai sẽ bị nhảy lò cò 1 vòng.

**c. Trò chơi dân gian:** Mèo đuổi chuột

\* Luật chơi: Mèo phải chui đúng lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cầm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ sức tương đường nhau: Một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng giữa vòng tròn dựa lưng vào nhau. Khi nào cô hô “Hai - ba” thì “chuột” chạy và “mèo” đuổi “chuột”. “Chuột” chui và lỗ nào thì “mèo” phải chui đúng vào lỗ ấy. “Mèo” bắt được “chuột” coi như “mèo” thắng cuộc, nếu không bắt được “chuột” thì coi như “mèo” bị thua

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỀN THẨM MĨ**

**ĐỀ TÀI: VẼ TÔ MÀU MÙA HÈ**

**1.Mục đích yêu cầu:**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ biết cách cầm bút vẽ các nét cong , xiên tạo thành ông mặt trời tô màu

\* **Kỹ năng**

- Trẻ biết vẽ chọn màu tô sáng tạo đẹp

\* **Giáo dục**

- Giáo dục trẻ giữ gìn và bảo vệ sản phẩm của mình làm ra.

- Ham thích học tạo hình

**2.Chuẩn bị:**

- Địa điểm :Trong lớp

- Đồ dùng phương tiện:Tranh mẫu , bút màu,giấy vẽ đủ cho cháu

**3. Phương pháp:**Trực quan , Đàm thoại ,Thực hành,Trò chơi

**4. Tổ chức hoạt động:**

**\*Hoạt động 1: Ổn định- trò chuyện- giới thiệu bài**

- Cho cả lớp hát “Nắng sớm”

- Các con vừa hát bài hát nói về gì nhỉ?

- Vậy hôm nay cô cùng các con vẽ tô màu mùa hè nhé.

**\* Hoạt động 2:Vẽ tô màu mùa hè**

**\* Quan sát và đàm thoại tranh**

- Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ mùa hè

- Các con xem cô có tranh gì đây ?

- Trong tranh có gì ?

- Cô trò chuyện với trẻ về cách vẽ và tô màu.

**\* Cô làm mẫu:**

- Tay trái cô cầm giấy, tay phải cô cầm bút, cầm bằng 3 ngón tay, cô vẽ và tô màu

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Các ngón tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ

- Cô cho trẻ làm, gợi ý, nhắc trẻ vẽ sáng tạo theo ý trẻ.Theo dõi trẻ học yếu, cô chỉ dẫn cho trẻ.

***\** Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cô chọn những mẫu tô đẹp hài hòa, cân đối, tuyên dương và kết hợp hỏi trẻ .

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Thu dọn đồ dùng cùng cô

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỀN THẨM MĨ**

**ĐỀ TÀI: NẮNG SỚM (MLMN)**

**1.Mục đích yêu cầu**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ thuộc lời ca và giai điệu bài hát “ Nắng sớm” nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát .

- Trẻ tham gia tích cực vào trò chơi âm nhạc “Đoán tên bạn hát” **\* Kỹ năng:**

- Vận động nhịp nhàng theo nhạc bài hát “Nắng sớm”

**-** Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc

\* **Giáo dục**:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, đi ngoài nắng đội mũ.

**2. Chuẩn bị:**

- Địa điểm :Trong lớp

- Đồ dùng phương tiện:Trống lắc ,sắc sô, phách tre

**3. Phương pháp:**Trực quan ,đàm thoai, thực hành ,trò chơi

**4.Tổ chức hoạt động:** (MLMN)

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V.VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI.HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại vận động cơ bản buổi sáng đã học

- Làm quen bài mới: Nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sang, trưa, chiềtối

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động : Trời tối, trời sáng

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

\* Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần

- Dạy trẻ kỹ năng mới sử dụng điện

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….......................................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**Thứ 5 ngày 18 tháng 3 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ- TRÒ CHUYỆN - THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOẠI TRỜI**

**.1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết mùa đông như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình hoạt động:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Hát “Nắng sớm”.

\* Làm quen bài mới: nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối

\* Quan sát có chủ định: Trò chuyện về mùa đông

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

\* Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

\* Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỀN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: NHẬN BIẾT CÁC NGÀY TRONG TUẦN VÀ THỜI GIAN TRONG NGÀY: SÁNG, TRƯA, CHIỀU, TỐI**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Biết được các thứ tự các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.

**\* Kỹ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng quan sát các tờ lịch năm mới từ các loại báo và viết các chữ số theo thứ tự tăng dần của các ngày trong tháng.

**\* Giáo dục:**

- Biết khi đi ra nắng thì phải biết đội mũ che nắng

- Thái độ chú ý trong giờ học.

- Trẻ ngồi học ngoan chú ý học, biết giữ gìn đồ dùng cẩn thận

**2. Chuẩn bị:**

**\* Không gian hoạt động:** Trong lớp học

**\* Đồ dùng:**

- Các tờ lịch theo thứ tự từ ngày 2 - 22

- 12 tờ giấy lớn cho bé làm lịch

- Họa báo, kéo, hồ dán, viết lông.

**3. Phương pháp:**

- Dùng phương pháp trực quan và phương pháp thực hành

**4.Tổ chức hoạt động:**

**\* Hoạt động 1:** Ổn định –trò chuyện- giới thiệu bài.

- Cô cho trẻ hát bài: Nắng sớm

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh.

- Giáo dục trẻ khi đi ngoài nắng phải đội mũ, ăn mặc phù hợp với mùa

**\* Hoạt động 2:** **Nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối**

**\* Ôn bài cũ:** Thứ tự các mùa trong năm.

- Cho trẻ nhìn lên bảng lần lượt nói về các mùa trong năm và sau đó cho trẻ sắp xếp đúng thứ tự các mùa trong năm.

**\* Bài mới**: Nhận biết các ngày trong tuần và thời gian trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.

 Hôm nay đến với lớp chúng mình cô đã chuẩn bị sẵn 1 trò chơi, trò chơi có tên là “Ô cửa bí mật”. Để chơi được trò chơi này thì cô sẽ chia lớp mình thành 4 đội chơi. Trên màn hình cô có 4 ô số, sau khi lật ô số các đội sẽ thật nhanh tay lắc sắc xô để giành quyền trả lời và nói xem ô số đó nói về buổi nào trong ngày. Chúng mình đã rõ cách chơi chưa?

- Tạo nhóm - Tạo nhóm

- Chúng mình tạo cho cô thành 4 nhóm nào.

- Cô cho trẻ lật ô số và đặt câu hỏi:

+ Bức tranh nói về buổi nào trong ngày?

+ Tại sao con biết đó là buổi....?

- Chúng mình vừa xem hình ảnh các buổi trong ngày. Đó là buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều và buổi tối.Vậy không biết, trong 1 tuần thì có bao nhiêu ngày nhỉ? Bây giờ cô và chúng mình sẽ cùng đi tìm hiểu nhé.

- Bây giờ chúng mình sẽ đứng lên vừa đi vừa hát bài hát “Cả tuần đều ngoan” và lấy đồ dùng nào.

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về những ngày nào trong tuần?

- Trong rổ đồ chơi cô đã chuẩn bị những hình tròn màu tượng trưng cho các ngày trong tuần đấy. Các con lấy giúp cô hình tròn màu xanh nào.

+ Con có nhận xét gì về hình tròn này nào?

- Đúng rồi, hình tròn màu xanh là tượng trưng cho ngày thứ 2 có chữ số 2 và từ “thứ hai”.

+ Thứ 2 còn được gọi là ngày gì?

- Đúng rồi, thứ 2 còn được gọi là ngày đầu tuần, là ngày chúng ta bắt đầu đi học, bố mẹ bắt đầu đi làm cho 1 tuần mới đấy.

+ Sau thứ 2 sẽ là thứ mấy nhỉ?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn màu vàng nào.

+ Theo chúng mình hình tròn màu vàng sẽ là thứ mấy? Vì sao con biết?

- Đúng rồi, hình tròn màu vàng là tượng trưng cho ngày thứ 3, vì bên trong hình tròn có chữ số 3 và từ “Thứ ba”.

- Chúng mình tìm trong rổ đồ chơi giúp cô hình tròn màu hồng nào.

+ Theo các con hình tròn màu hồng này là tượng trưng cho ngày thứ mấy? Tại sao con biết đó là thứ 4?

- Vậy tiếp theo ngày thứ 4 sẽ là ngày thứ mấy?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn tượng trưng cho ngày thứ 5 nào.

+ Và bây giờ là 1 câu hỏi khó hơn này. Ngày nào trong tuần mà các bạn ngoan và học giỏi sẽ được cô giáo tặng phiếu bé ngoan nào?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn tượng trưng cho thứ 6 nào.

- Bây giờ chúng mình nhìn trong rổ xem còn ngày nào nữa nào.

+ Vì sao chúng mình biết đó là ngày thứ 7?

- Trong rổ của chúng mình còn gì nữa không?

Chúng mình lấy ra giúp cô nào.

+ Các con thấy hình tròn này có gì khác so với những hình tròn khác?

+ Hình tròn này tượng trưng cho ngày thứ mấy nào?

- Đúng rồi, hình tròn này có màu đỏ, chỉ có chữ mà không có số, là ngày mà mọi người được nghỉ ngơi sau 1 tuần học hành và làm việc mệt mỏi đấy.

- Chúng mình đếm giúp cô xem có bao nhiêu hình tròn nào.

- Mỗi hình tròn này sẽ tượng trưng cho 1 ngày, vậy 1 tuần có bao nhiêu ngày?

- Ngày nào là ngày đầu tuần? Ngày nào là ngày cuối tuần?

- Chúng mình phải đi học vào những ngày nào?

- Chúng mình xếp những ngày chúng mình đi học xuống hàng dưới nào.

- Vậy còn 2 ngày ở trên là ngày gì? Chúng mình được làm gì vào 2 ngày này?

\*Cô chốt lại: Một tuần có 7 ngày, từ thứ 2, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ, sáu, thứ bảy, rồi đến chủ nhật. Sau ngày chủ nhật được nghỉ, chúng ta lại bắt đầu một tuần học mới là ngày thứ hai đấy các con ạ.

- Cô đố - cô đố

+ Đố chúng mình biết chúng mình được nghỉ học ngày nào?

- Đúng rồi, chúng mình cất 2 ngày thứ 7 và chủ nhật giúp cô nào.

+ Hôm nay là thứ 5 thì ngày mai là thứ mấy?

- Cô cho trẻ cất dần đồ dùng.

- Cho trẻ hát bài hát “Cả tuần đều ngoan” để cất đồ dùng.

\* Làm quen với các loại lịch

- Có cách nào để chúng mình biết được ngày chúng mình phải đi học và ngày được nghỉ nhỉ?

- Đúng rồi quyển lịch có thể giúp chúng ta đấy.

- Chúng mình thử tìm xung quanh lớp chúng mình xem có quyển lịch nào không nào.

- Cô đưa trẻ đến các góc có để lịch và giới thiệu cho trẻ các loại lịch.

\* Luyện tập: Nhìn nhanh nói đúng.

- Cô lần lượt xuất hiện các ngày trong tuần và buối trong ngày trẻ nhìn và giơ tay thật nhanh để trả lời, Sau đó trẻ xem cô sắp xếp đúng chưa và sắp xếp lại cho đúng.

**\*Hoạt động 3**: Trò chơi.

**\* Trò chơi 1**:  Đội nào nhanh hơn

- Cách chơi: Cô có các tờ lịch rất đẹp, trong mỗi tờ lịch có in các ngày trong tuần, từ thứ 2 đến chủ nhật. Nhiệm vụ của mỗi đội là sẽ lên gắn từng tờ lịch này theo trình tự từ thứ 2 đến chủ nhật. Chúng mình chú ý là mỗi 1 bạn chỉ được lên gắn 1 lần thôi nhé.

-Luật chơi: Thời gian giành cho chúng mình là 1 bản nhạc, kết thúc bản nhạc đội nào gắn nhanh và đúng nhất sẽ giành chiến thắng. Chúng mình đã sẵn sàng chơi chưa nào?

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét và công bố kết quả.

**\* Trò chơi 2** “Các ngày trong tuần”

- Cách chơi: Cô cho trẻ chia thành 3 nhóm theo ký hiệu trên mỗi tờ lịch. Cho mỗi nhóm một tờ giấy, yêu cầu trẻ sắp xếp thứ tự các ngày trong tuần cho phù hợp, sau đó dán các tờ giấy đó vào các tờ giấy lớn tạo thành một tuần lễ

- Trò chuyện với trẻ về các ngày trong tuần

+ Một tuần có mấy ngày? Đó là các ngày nào?

+ Một ngày có những buổi nào? Buổi sáng, trưa, tối.

+ Một tuần các con đi học ngày nào và được nghỉ ngày nào?

**\* Kết thúc hoạt động**

- Cho trẻ đọc hát bài “Bốn mùa trong năm”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V.VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI.HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại các ngày trong 1 tuần và các buổi trong 1 ngày

- Làm quen bài mới: Bốn mùa trong năm

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động : Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

- Dạy kỹ năng mới: hướng dẫn trẻ xem lịch

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh: THỨ TỰ CÁC MÙA TRONG NĂM**

**Thứ 6 ngày 19 tháng 3 năm 2021**

**I.ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN - THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết bầu trời bàn ngày và ban đêm như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Thứ tự các ngày trong tuần và các buổi trong ngày.

\* Làm quen bài mới: Thơ “Ông mặt trời óng ánh”

\* Quan sát có chủ định: trẻ quan sát về bầu trời ban ngày ngày và ban đêm ( cô gợi ý đặt câu hỏi về cho trẻ quan sát bầu trời ban ngày và ban đêm)

- Giáo dục trẻ khi ra nắng phải đội mũ và luôn vệ sinh sạch sẽ thân thể.

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

\* Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

\* Cách chơi: Khoảng 3- 4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**Hoạt động: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tái: ÔNG MẶT TRỜI ÓNG ÁNH**

**1.Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ chú ý lắng nghe cô đọc, trẻ thuộc thơ, nhớ tên tác giả thơ.

- Trẻ hiểu nội dung của bài thơ trả lời được câu hỏi của cô

**\* Kỹ năng:**

- Trẻ luyện kỹ năng đọc diễn cảm và diễn đạt ngôn ngữ

-Trẻ trả lời câu hỏi rõ rang về nội thơ.

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định

- Phát triển ngôn ngữ mach lạc cho trẻ

**\* Giáo dục:**

- Biết khi đi ra nắng thì phải biết đội mũ che nắng

- Trẻ có thái độ chú ý trong giờ học.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng:Tranh có nội dung về bài thơ

**3. Phương pháp:** Trực quan Đàm thoại Thực hành

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định - trò chuyện - giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát bài “ Cháu vẽ ông mặt trời”

- Cho trẻ chơi trò chơi “Bốn mùa”

- Trò chuyện về chủ đề nhánh.

- Giáo dục trẻ đi ngoài nắng phải đội mũ, mặc áo mưa khi đi ngoài mưa và ăn mặc phù hợp theo mùa.

**Hoạt động 2:** Dạy thơ “ Ông mặt trời óng ánh”.

- Cô giới thiệu tên bài thơ “ Ông mặt trời óng ánh” tên tác giả “Ngô Thị Bích Hiền”

- Cô đọc lần 1 diễn cảm

+ Bài thơ tên gì? Bài thơ do ai sáng tác?

\* Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm gắn bó yêu mến của em bé và ông mặt trời rất gần gũi thân thương như hai ông cháu, ông mặt trời đã tỏa những tia nắng ấm áp xuống trái đất sưởi ấm cho muôn loài cỏ cây hoa lá, em bé và mẹ.

- Lần 2: cô độc thơ kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa và hình ảnh minh họa.

- cô đọc đoạn 1: “Ông mặt trời...em nhíu mắt nhìn ông”.

+ Giảng giải trích dẫn: Ông mặt trời tỏa bóng 2 mẹ con dắt nhau đi trên đường, hai ông cháu đã nhíu mắt nhìn nhau.

+ Giảng từ khó “Óng ánh”:  có nghĩa là ông mặt trời chiếu những tia nắng vàng rất là đẹp xuống khắp mọi nơi đấy.

“Nhíu mắt”: ông mặt trời có nhiều tia nắng chiếu sáng nên khi các con thấy chói mắt nên phải nhíu lại.

-Cô đọc đoạn 2: Ông ở trên...đi bên cạnh”

+ Giảng giải trích dẫn: hai ông cháu đã trò chuyện và cưới với nhau mẹ hiền luôn đi bên cạnh bé.

**Đàm thoại:**

+ Trong bài thơ có những ai ?

+ Trong bài thơ miêu tả ông mặt trời như thế nào ?

+ Ông mặt trời tỏa nắng cho những ai ?

+ Hình ảnh của em bé khi nhìn ông mặt trời như thế nào ?

- Khi nhìn ông mặt trời em bé đã nói gì với ông mặt trời ?

- Giáo dục trẻ yêu mến ông mặt trời qua đó dạy trẻ biết sống giàu tình cảm, yêu thiên nhiên, biết đội mũ nón khi ra nắng .

- Cô và trẻ cùng đặt tên cho bài thơ.

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ**

- Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức.

- Cô cho cả lớp đọc 2 lần.

- Cho từng nhóm, tổ, cá nhân trẻ đọc.

- Trẻ đọc cô bao quát động viên trẻ, chú ý sửa sai cho trẻ.

**Hoạt động 4: Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh**

**-** Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi.

+ Cách chơi: Hai tổ thi đua ghép tranh về hình ảnh ông mặt trời.

+ Luật chơi: Đội nào ghép nhanh hơn đội đó chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi

**\* Kết thúc hoạt động :**

- Thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V.VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI.HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : Ôn lại bài thơ “Ông mặt trời óng ánh:

- Làm quen bài mới: chủ đề nhánh hiện tượng tự nhiên

- Cho trẻ chơi trò chơi vận động : Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII.NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................

**Chủ đề nhánh**

**HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN (Từ ngày 18/5 đến ngày 22/5/2020)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 7: Ném xa bằng 1 tay  Chỉ số 14: Vẽ hình người, nhà, cây.  Chỉ số 15: Cắt  thành thạo theo đường thẳng.  Chỉ số 18: Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.  Chỉ số 80:Mô tả hành động các nhân vật trong tranh    Chỉ số 93: Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  Chỉ số 95: Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở  Chỉ số 102: Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ  và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.  Chỉ số 103: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời về thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  Chỉ số 107: Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 78: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhỡ.  Chỉ số 37: Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...  Chỉ số 39: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.  Chỉ số 53: Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh. | - Trẻ thực hiện được vận động ném xa bằng 1 tay.  - Trẻ biết dùng bút vẽ ông mặt trời và tô màu.  - Trẻ biết cắt dán theo đường thẳng 1 cách thành thạo  - Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt để tự cài, cởi cúc áo và buộc dây giày.  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh    - Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  - Trẻ biết chờ đến lượt mình khi được nhắc nhở  - Trẻ biết nói lên cảm xúc của mình khi ngắm, chỉ, sờ các tác phẩm tạo hình.  - Trẻ hát đúng lời ca và giai điệu bài hát .  - Trẻ biết xé theo đường thẳng, cong tròn... và dán để tạo thành đám mây và ông mặt trời.  - Trẻ đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ.  - Trả lời các câu hỏi trong bài thơ  - Trẻ tự biết điều chỉnh giọng nói của mình cho phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhỡ.  - Trẻ nhận biết và nói được một số đặc trưng về các mùa trong năm  - Trẻ biết làm thí nghiệm bằng một số công cụ đơn giản và nói ra kết quả thí nghiệm đó.  - Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, bằng 1 đơn vị đo, nói được kết quả đo và so sánh. | - VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”.  + Tc: Đội nào nhanh hơn  - HĐTH. HĐG, MLMN…  - HĐTH. HĐG, MLMN…  - Mọi lúc mọi nơi.  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - HĐC: Hát “Cháu vẽ ông mặt trời”  Tc: Nghe giai điệu đoán tên bài hát  - HĐTH: Xé dán mặt trời và những đám mây.  -HĐC: Thơ “ Nước”  +TC: thi xem tổ nào nhanh  -Mọi lúc mọi nơi  - KPKH: Tìm hiểu một số hiện tưởng thiên nhiên.  + Tc: Tranh gì biến mất…  - HĐNT, HĐC, HĐG, MLMN…  LQVT: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo.  +TC: Chọn nhanh nói đúng, ai nhanh hơn. |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh 2:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**Thực hiện từ ngày 22/ 3 / 2021 đến 26/3/2021**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | | | **Thứ hai** | | **Thứ ba** | | **Thứ tư** | | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện** | | - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ mang dép trong lớp, nhắc trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.  - Nhắc trẻ không xả rác ra lớp, ra sân trường .  - Cho trẻ xem tranh ảnh, hát, đọc thơ mọi lúc mọi nơi về chủ đề  - Cùng trẻ trò chuyện về các nội dung trong chủ đề  - Trò chuyện về cách tiết kiệm nước và điện  - Nhắc trẻ sắp xếp đồ dùng đúng nơi qui định  - Trò chuyện với phụ huynh về tình hình học tập của cháu ở trường | | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | | Khởi động: Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài tập thể dục sáng  Trọng động :  - Động tác cơ tay vai: Đưa tay sang ngang gập vào vai  - Động tác cơ chân: Hai tay ra trước bước chân lên khuỵu chân  - Động tác lườn: Đưa tay sang ngang nghiêng người  - Động tác bụng: Giơ tay lên cao đông thời chân bước rộng bằng vai cúi người tay chạm mũi chân  - Động tác bật: Bật tách chụm chân  Hồi tĩnh: Cho trẻ tập nhẹ nhàng theo nhạc hít thở sâu | | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường hỏi trẻ về các hiện tượng tự nhiên  -**TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa  - **TCDG:** Kéo co  - Chơi tự do | | | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện trẻ biết một số hiện tượng tự nhiên: Mưa, nắng, nước.  -**TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa  - **TCDG:** Mèo đuổi chuột  - Chơi tự do | | -Trò chuyện với trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa.  - **TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa **TCDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | | - Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về trời mưa, nắng, nóng, lạnh, gió, sấm sét, cầu vồng…  -**TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TCDG:** Chi chi chành chành  - Chơi tự do | | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về tất cả con người,cây cối con vật đều cần mưa, nắng, nước...  -**TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TCDG:** Rồng rắn.  - Chơi tự do | |
| **4. Hoạt động chung có mục đích học tập** | **THỂ DỤC**  Ném xa bằng 1 tay | | | **KPKH**  Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên | | **TH:**Xé dán mặt trời và những đám mây (MLMN)  **ÂN:** Cháu vẽ mặt trời | | **LQVT**  Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo. | | **LQTPVH**  Thơ “Mưa” | |
|  | **Tên Góc** | | | **Nội Dung** | | **Yêu Cầu** | | **Chuẩn Bị** | | **Tổ Chức Thực Hiện** | |
| **5. Hoạt động góc** | góc phân vai | | | Cô cấp dưỡng | | - Trẻ biết được công viêc của cô chú trong cửa hàng và công việc của người nấu ăn | | - Đồ dùng các loại quả  - Đồ dùng dành cho trò chơi nấu ăn xong nồi chén bát… | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi:**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi - cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau.  **\* Tổ chức chơi:**  **-** Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt từng góc chơi của mình tạo tình huống cho trẻ xử lý.  - Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau  **\* Nhận xét:** - Kết thúc cô đi từng góc chơi nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng | |
|  | Góc xây dựng | | | Xây công viên nước | | - Cháu biết dùng các khối gỗ để xây hàng rào chăm sóc và bảo vệ các loại cây xanh của bé  - Trẻ biết lợi ích của các loại cây xanh đối với con người | | - Đồ dùng dành cho trò chơi xây dựng các loại cây xanh, hàng rào | |
|  | Góc thiên nhiên | | | - Chăm sóc cây xanh | | - Trẻ biết cây xanh có lợi cho sức khỏe con người và trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ | | - Chai đong nước, bình tưới hoa, cát… | |
|  | Góc nghệ thuật | | | - Hát, múa, đọc thơ | | - Tổ chức cho trẻ hát vân động  đọc thơ trong chủ điểm | | - Trang phục  các bài hát bài thơ | |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa** | - Trẻ làm vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn, rửa tay với xà phòng dưới vòi nước sạch  - Cô giáo giới thiệu các món ăn có chất dinh dưỡng cho trẻ.  - Động viên trẻ ăn hết xuất của mình, khi ăn biết mời cô, mời bạn. –  - Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc, phòng thoáng mát, sạch sẽ, có đủ ánh sáng và mắc màn khi ngủ  - Trẻ ngồi vào bàn ăn, khi ăn cơm không làm rơi vãi cơm ra bàn | | | | | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Cho trẻ ôn lại các hoạt động buổi sáng  - Làm quen với hoạt động mới  - Cho trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc  - Dạy trẻ các kỹ năng đơn giản trong cuộc sống hằng ngày  - Thực hành sách tạo hình, sách toán  - Hoạt động ngoại khóa: Cho trẻ học kỹ năng múa | | | | | | | | | | |
| **8. Bình cờ, trả trẻ** | \* Bình cờ  - Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần  - Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan  \* Trả trẻ  - Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ  - Trao đổi với phụ huynh của có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ(Nếu có)  - Nhắc trẻ đi học chuyêncần (Đối với những trẻ hay nghỉ học) | | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 2:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**Thứ hai ngày 22 tháng 3 năm 2021**

**I**. **ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ biết một số hiện tượng tự nhiên: Mưa, nắng, nước.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, thuyền, lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Hát “Nắng sớm”

\* Làm quen bài mới: VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa.

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh

vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

\* Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo co

- Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI: NÉM XA BẰNG MỘT TAY**

**1.Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

**-** Trẻ nói được tên vận động: Ném xa bằng một tay và thực hiện được vận động ném xa bằng một tay

\* Kỹ năng:

- Dạy trẻ kỹ năng vận động ném xa bằng một tay cho trẻ.Khi ném trẻ biết đứng chân trước chân sau cầm túi cát cùng phía với chân sau, đưa tay ra trước, rồi ra sau lên cao và ném vào đích.Trẻ có tư thế đứng vững.

- Trẻ có phản ứng nhanh khi nghe thấy tín hiệu.

- Thông qua bài dạy phát triển tố chất nhanh mạnh.

- Giúp trẻ phát triển thị giác, phát triển các nhóm cơ tay cơ chân, sự nhanh nhẹn và khéo léo.

- Ngoài ra phát triển khả năng định hướng trong không gian, cảm giác thăng bằng.

\* Giáo dục:

- Trẻ yêu thích tập luyện, hứng thú khi tham gia bài tập.

- Trẻ biết nghe lời cô, có ý thức kỷ luật, mạnh dạn và tự tin.

2. Chuẩn bị:

Địa điểm: phòng học thoáng mát sạch sẽ.

Dụng cụ: Giấy đề can. Xắc xô. Rổ: 2 cái.Túi cát: 20-25 túi cát.Vòng tròn: 2 cái

Trang phục: Gọn gàng, thoải mái, phù hợp với thời tiết, thuận tiện cho cử động.

3.Phương pháp : Thực hành, làm mẫu

4. Tổ chức hoạt động:

**\*Hoạt động 1**: **\*Khởi động**:

- Cho trẻ xếp làm 3 tổ

- Cô trò chuyện về chủ đề nhánh : Bằng cách đàm thoại.

- Cô kết hợp giáo dục trẻ

Cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh, nâng cao đùi, đi thường, đi khom ,đi kiễng gót, xoay gối ,xoay cổ tay.

**\*Hoạt động 2:Trọng động**

**\* Bài tập phát triển chung**:

- Động tác tay:Hai tay đưa trước sang ngang, lên cao, ra trước, hạ xuống.

- Đông tác chân : Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng:Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật :Bật tách chụm chân

**\*Vận động cơ bản:** **Ném xa bằng 1 tay.**

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Làm mẫu không giải thích.

+ Lần 2: Làm mẫu chậm kết hợp với giảng giải, giải thích.

- Cô đứng trước vạch xuất phát và lấy một túi cát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước, chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau, cô đưa tay ra phía trước, ra sau lên cao và ném.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi trẻ lên tập thử: 1-2 trẻ.

+ Nếu trẻ làm được cho tiến hành tập luyện.

+ Nếu trẻ chưa làm được cô cho trẻ làm lại, sửa sai và nhắc lại yêu cầu của bài tập.

- Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ,sửa sai

**c. Trò chơi : “Đội nào nhanh hơn”**

- Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi:

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội đứng sau vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh của cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội chạy dích dác qua các chướng ngại vật, lấy 1 quả bóng bỏ vào rổ của đội mình sau đó về cuối hàng đứng.

+ Luật chơi: Đội nào nhiều bóng hơn là đội chiến thắng.

- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần.

\* **Hoạt động 3**: Hồi tĩnh

- Tổ chức cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu

\* **Kết thúc hoạt động**

- cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH - ĂN TRƯA - NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ tìm hiểu một số hiện tượng tự nhiên

- Dạy trẻ kỹ năng sống: Ăn chín, uống sôi, ăn mặc phù hợp với thời tiết

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY.**

………………………………………………………………………………………...…................…………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………...…………………...............................…………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………...............................………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 2:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Thứ ba ngày 23 tháng 3 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG**:

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1.Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trò chuyện với trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa ?

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình hoạt động:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

\* Ôn bài cũ: VĐCB “Ném xa bằng 1 tay”

\* Làm quen bài mới: Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên

\* Quan sát có chủ định: Trò chuyện với trẻ về một số hiện tượng tự nhiên

- Trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa.

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

\* Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Mèo đuổi chuột

\* Luật chơi: Mèo phải chui đúng lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cầm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ sức tương đường nhau: Một trẻ làm mèo, một trẻ làm chuột, đứng giữa vòng tròn dựa lưng vào nhau. Khi nào cô hô “Hai - ba” thì “chuột” chạy và “mèo” đuổi “chuột”. “Chuột” chui và lỗ nào thì “mèo” phải chui đúng vào lỗ ấy. “Mèo” bắt được “chuột” coi như “mèo” thắng cuộc, nếu không bắt được “chuột” thì coi như “mèo” bị thua

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: KHÁM PHÁ KHOA HỌC**

**ĐỀ TÀI: TÌM HIỂU MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết về một số hiện tượng tự nhiên như : mưa, nắng, gió, bão…

- Trẻ biết lợi ích, tác hại của hiện tượng tự nhiên đối với đời sống của con người.

**\* Kỹ năng:**

- Trẻ nhận biết nhanh những đặc điểm, dấu hiệu nổi bật của thiên nhiên.

- Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc.

- Phát triển ở trẻ kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ định.

**\* Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi để tự bảo vệ mình khi đi ngoài trời.

**2. Chuẩn bị**

- Máy tính, máy chiếu.

- Một số bài hát có nội dung về một số hiện tượng tự nhiên.

- Hình ảnh các hiện tượng tự nhiên: nắng, mưa, bão lụt, cầu vồng….

**3. Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tiền hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài.**

- Cho trẻ hát bài hát “Nắng sớm”

- Trò chuyện về nội dung bài hát:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói đến hiện tượng tự nhiên gì?

+ Ngoài nắng ra thì còn các hiện tượng tự nhiên nào mà các con biết?

- Để hiểu rõ về các hiện tượng tự nhiên, hôm nay cô sẽ cho các con tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên nhé!

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên.**

**\* Tranh trời nắng**

- Cho trẻ chơi “trốn cô”.

- Các con xem cô có hình ảnh gì đây?

- Con có nhận xét gì về hình ảnh này?

- Con thấy nắng trong ngày ntn?

- Nắng buổi sáng có ích lợi gì?

- Nắng buổi trưa các con có được ra ngoài chơi k, nếu có việc ra ngoài chúng ta phải làm gì?

- Trời nắng có ích lợi gì? (Trời nắng sẽ làm cho không khí khô thoáng hơn, ánh nắng còn làm khô quần áo, thực phẩm, nhà cửa khô thoáng.

- Nếu nắng nóng kéo dài sẽ dân đến điều gì? (Cho trẻ xem tranh hạn hán, cây chết khô vì thiếu nước, đất đai nứt nẻ, nắng lâu dẫn đến cháy rừng)

- Khi trời nắng nếu muốn ra ngoài chúng mình phải như thế nào? Vì sao?

=> Nắng là một hiện tượng thiên nhiên có nhiều lợi ích như: đem lại cho con người sự thoải mái, dễ chịu, nắng làm khô quần áo, chăn, màn, làm khô thực phẩm để bảo quản được laua như: lạc, vừng, ngô, gạo...Nhưng ngược lại nếu như trời quá nắng và kéo dài sẽ gây ra cho con người sự nóng bức khó chịu và dẫn đến thiếu nước cho cuộc sống sinh hoạt, lao động sản xuất, gây hạn hán, cháy rừng...khi ra ngoài trời nắng chúng mình phải đội mũ, nón không sẽ bị ốm nhé!

**\* Tranh trời mưa**

- Các con xem cô có hình ảnh gì nữa đây nhỉ?

-Khi trời sắp mưa con thấy như thế nào?

- Mưa có tác dụng như thế nào với cuộc sống của chúng ta? (Mưa là một hiện tượng tự nhiên rất quan trọng, làm cho cây cối tươi tốt, thời tiết mát mẻ, mưa đem nước sinh hoạt đến cho con người, cho ao hồ sông ngòi, rau cỏ.)

- Nếu mưa quá nhiều thì đất sẽ như thế nào?(Mưa to kéo dài sẽ gây ra hiện tượng lũ lụt, ngập nhà cửa, hoa màu, giao thông đi lại khó khăn.)

- Khi gặp mưa con phải làm gì?

=> Mưa là 1 hiện tượng thiên nhiên cũng đem lại lợi ích cho cuộc sống con người: Cung cấp nước cho ăn, uống, sinh hoạt, lao động sản xuất...làm cho cây cối xanh tươi, đâm chồi nảy lộc. Nhưng nếu mưa nhiều sẽ cũng dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng: lũ lụt gây chết người, vật, phá hỏng nhiều công trình...

- Giáo dục: Khi trời mưa thường có sấm sét rất nguy hiểm nên trời mưa các con không được ra tắm hoặc đùa nghịch dưới mưa không rất dễ bị ốm. Nếu đi học dưới trời mưa nhỏ các con phải mặc áo mưa cho nước đỡ vào người. Còn nếu mưa to thì hiện tượng gì xảy ra?

- Đó là hiện tượng mưa bão thường có gió to làm cho cây cối có thể đổ, rau quả bị chết vì quá nhiều nước gây ảnh hưởng lớn cho con người và môi trường.

**\* Hình ảnh gió**

 -Cô đọc câu đố về gió:

“Không tay không chân

Mà hay mở cửa?”

- Cô vừa đọc câu đố về hiện tượng gì?

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về gió và hỏi trẻ: cô có hình ảnh gì?

- Con có nhận xét gì về hình ảnh này?

- Trời nắng mà có gió con sẽ cảm nhận như thế nào?

- Trời rét mà có gió con sẽ cảm nhận như thế nào?

- Gió có tác dụng gì?

- Ngoài gió tự nhiên còn có gió nhân tạo nhờ có quạt điện, quạt tay mà chúng ta cũng có thể tạo ra gió để mát mẻ hơn khi thời tiết nóng.

- Nếu gió to quá thì chúng ta gọi là gì nhỉ ?

- Gió to dấn đến bão có lợi cho chúng ta không? (Gió to sẽ dẫn đến bão gây đổ cây cối, nhà cửa)

=> Gió có rất nhiều lợi ích (làm mát, thông thoáng nhà cửa, gió giúp kéo buồm ra khơi đánh cá, cho chúng mình tham gia chơi lướt ván, thả diều…Nhưng khi có gió lớn (hay còn gọi là bão) thì cũng rất nguy hiểm vì bão có thể làm đổ nhà cửa, cây cối…gây tai nạn. Cho nên các con thấy khi gió to không được đi ra ngoài nhé !

\* So sánh: Cho trẻ quan sát và so sánh trời nắng và tròi mưa.

+ Các con hãy nói cho cô biết trời nắng và trời mưa có điểm gì giống nhau và khác nhau như thế nào?

\* Mở rộng:

- Ngoài nắng, mưa, gió ra con còn biết nhưng hiện tượng thiên nhiên nào khác ?

Ngoài ra còn có hiện tượng tuyết rơi, sấm sét, lốc xoáy, núi lửa, cũng gây ra cho con người nhiều thiệt hại như: Người chết, bị thương, sập nhà cửa, hoa màu ngập úng, khô héo, bệnh tật hoành hành rất đỗi thương tâm.

=> Tất cả các hiện tượng trên đều được gọi là hiện tượng thiên nhiên, chúng có tác dụng rất lớn đối với đời sống con người. Do ý thức bảo vệ môi trường không tốt của con người đã góp phần làm ảnh hưởng đến sự thay đổi bất thường của thiên nhiên, gây nên lũ lụt, cháy rừng…(chặt phá rừng nhiều khi mưa đất không giữ được nước dẫn đến lũ lụt).

- Để phòng tránh thiên tai chúng ta phải chồng rừng và bảo vệ rừng để đất không bị sói mòn, không khí mát mẻ, không vứt rác bừa bãi.

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**\* Trò chơi 1: Trời nắng, trời mưa**

-Cách chơi : khi cô nói trời nắng các con lấy tay che nắng, cô nói gió thổi nhẹ các con giả vờ nghiêng ngả, gió thổi mạnh các con nói ào ào nghiêng mạnh hơn, cô nói trời mưa các con nói che mưa, mưa nhỏ các con nói tí tách, mưa to các con nói lộp bộp,lộp bộp, sấm chớp đùng đùng.

**\* Trò chơi 2:Thi xem đội nào nhanh.**

-  Cách chơi: cô sẽ mời 2 đội là đội trời nắng và đội trời mưa lên các bạn sẽ phải bật liên tục qua vòng lên chọn hình ảnh theo yêu cầu của cô gắn lên bảng, đội trời nắng sẽ lên chọn các hình ảnh về hiện tượng tự nhiên, đội trời mưa sẽ chọn các hình ảnh đúng của con người trước các hiện tượng thiên nhiên, mỗi bạn chỉ được chọn 1 hình ảnh, gắn xong chúng mình về cuối hàng đứng và bạn khác sẽ bật liên tục qua vòng lên chọn hình ảnh, thời gian sẽ là một bản nhạc, khi bản nhac kết thúc, đội nào tìm được nhiều hình ảnh theo yêu cầu hơn đội đấy sẽ được cô và các bạn khen.

- Trẻ chơi xong cô kiểm tra kết quả chơi của trẻ.

**Hoạt động 4: Kết thúc**

- Cho trẻ hát bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”

- Trẻ thu dọn đồ dung

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY**

……………………………………………………………………………………….................................................................................................................................................................................................................................................................................…................……………………………………………………………...............

......................................................................................................................................…................……………………………………………………………....................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

**Thứ tư ngày 24 tháng 3 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, thuyền, phần lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió.

\* Ôn bài cũ: Một số hiện tượng tự nhiên.

\* Làm quen bài mới: Hát “Cháu vẽ ông mặt trời”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát tranh ảnh về mùa đông

- Trẻ biết được các mùa trong năm, trẻ biết được thời tiết của từng mùa và hiện tượng ngày và đêm.

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

\* Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

\* Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng.

- Cô nhắc lại cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG:PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: XÉ DÁN ÔNG MẶT TRỜI VÀ NHỮNG ĐÁM MÂY (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu:**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ biết xé một hình tròn màu đỏ và những nét thẳng dán xung quanh hình tròn để tạo thành ông mặt trời và xé những đường cong lượn khép kín để tạo thành đám mây giống như mẫu của cô.

**\* Kĩ năng.**

- Rèn kĩ năng xé dán cho trẻ.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay.

**\* Giáo dục:**

- Thông qua hoạt động góp phần giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động tạo hình và biết giữ gìn sản phẩm của mình.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Tranh mẫu xé dán ông mặt trời và đám mây.

- Giấy màu, hồ dán, khăn lau tay.

**3.** **Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động:** Mọi lúc mọi nơi

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: CHÁU VẼ ÔNG MẶT TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ hát thuộc bài hát, hát vui tươi. Nhớ tên bài hát ,nhớ tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát bài “Nắng sớm”

- Trẻ tham gia tích cực vào trò chơi âm nhạc

**\* Kỹ năng:**

**-**  Vận động nhịp nhàng theo nhạc bài hát : “Cháu vẽ ông mặt trời ”

**-** Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

**\* Giáo dục**:

Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động âm nhạc. Giáo dục yêu quý cho cháu biết ích lợi của thời tiết biết bảo vệ cơ thể khi đi ngoài trời.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp

- Đồ dùng : Máy cát sét, Phách trẻ, trống lắc

**3. Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định – trò chuyện – giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ đọc bài thơ ông mặt trời

- Bài thơ nói về điều gì?

- Cháu thích trời nắng hay mưa? Vì sao?

- Khi trời nắng cháu hay mở cửa ra để đón ánh nắng mặt trời nhé.

- Hôm nay cô cháu mình cùng hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời” của tác giả Tân Huyền

**\* Hoạt động 2: Dạy hát: Cháu vẽ ông mặt trời**

- Cô hát lần 1

+ Cô vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát do ai sáng tác?

- Cô hát lần 2:

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về một bạn nhỏ vẽ được ông mặt trời, miệng cười ông luôn tươi như miệng cười cô giáo, mỗi khi dạy các con hát, dạy các con chơi. Ngoài ra cháu còn vẽ được chùm mây đứng cạnh ông và được ví như mái tóc của các con đấy. Các con ạ, tia nắng mặt trời rất quan trọng trong cuộc sống của con người, cây, vật. Nhưng nếu các con đi nắng nhiều mà không đội mũ nón thì sẽ bị ốm đấy. Chúng mình không được đi chơi nắng và phải biết bảo vệ môi trường nhé.

- Cô dạy cả lớp hát 2 -3 lần.

- Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát và vận động theo nhạc.

- Cô mở nhạc trẻ vận động theo ý thích,

**\* Hoạt động 3: Nghe hát**: Cho tôi đi làm mưa với

- Cô giới thiệu tên bài hát

- Cô hát lần 1

+ Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác?

- Lần 2: Cô mở nhạc cho trẻ nghe

- Cô giảng nội dung: Bài hát nói về các bạn nhỏ sáng thức dậy, mở cửa để đón ánh nắng sáng và cùng luyện tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh

- Lần 3: Cô mở nhạc cho trẻ nghe và đứng lên lắc lư theo giai điệu bài hát.

**Hoạt động 4: Trò chơi**: Tai ai tinh

- Cô giới thiệu trò chơi và giải thích cách chơi, luật chơi, sau đó cô mở nhạc trẻ đoán tên bài hát.

- Cô tuyên dương trẻ

**\* Kết thúc**: Trẻ hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”

- Thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa”

- Làm quen bài mới :Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

……………………………………………………………………………………….....…..............…………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………....….....………………................................………………………………………………………………………………...……………………………………………………………………………………………………............................……………………...

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 2:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Thứ năm ngày 25 tháng 3 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- trò chuyện về trời mưa, nắng, nóng, lạnh, gió, sấm sét, cầu vồng…

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình hoạt động:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Hát “Cháu vẽ ông mặt trời”

\* Làm quen bài mới: Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo.

\* Quan sát có chủ định: Trò chuyện về mùa hè

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

\* Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

\* Cách chơi: Khoảng 3- 4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: ĐO DUNG TÍCH CÁC VẬT BẰNG MỘT ĐƠN VỊ ĐO**

**1.Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết kết quả đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo. Biết chọn thẻ số thích hợp để biểu đạt kết quả đo.

**\* Kỹ năng*:***

- Rèn kỹ năng khéo léo khi đong đo và không làm đổ nước.

- Thực hiện thao tác đo, biểu thị cách đo bằng một đơn vị đo.

**\*Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm nước và biết bảo vệ nguồn nước sạch.

**2. Chuẩn bị:**

- *Đồ dùng của cô:* Ca nước, khay đựng ba cái bát có màu xanh, đỏ, vàng có kích thước khác nhau và cốc để đo dung tích nước (được dùng làm đơn vị đo). Thẻ số 2 – 9

-*Đồ dùng của trẻ:* Ca nước, Khay đựng, ba bát nhựa xanh, vàng, đỏ, có kích thước khác nhau, cốc để đong nước (cốc được dùng làm đơn vị đo). Thẻ số 2-9

- Phểu, Thau, Chai nước, bình nhựa cho trẻ chơi trò chơi.

- Xắc xô.

- Nhạc bài hát: Trời nắng trời mưa,Cho tôi đi làm mưa với.

**3.** **Phương pháp:** Trực quan , Đàm thoại ,Thực hành,Trò chơi

**4. Tiến trình tổ chức**  
**Hoạt động 1: Ổn định – trò chuyện - giới thiệu bài.**

Các con ơi! Hôm nay thời tiết rất là đẹp các chú thỏ cùng đi tắm nắng nào. Cô và cháu cùng chơi: “Trời nắng trời mưa” cô lắc xắc xô gọi trẻ lại ngồi quây quần quanh cô.

- Cô giới thiệu cuộc thi: “ Bé vui học toán”.

 - Tới tham dự cuộc thi hôm nay có sự tham gia của ba đội chơi: Đội Xanh, đội Đỏ và đội  Hồng

 - Cuộc thi “bé vui học toán” diễn ra gồm có 3 phần:

                                + Phần thứ nhất :  Phần thi: “Ai nhanh hơn”

                                + Phần thi thứ 2 : Phần thi: “Tài năng”

                                + Phần thi thứ 3 : Phần thi: “Chung sức”

**\* Hoạt động 2**: Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo.

***\* Ôn bài cũ:*** Ôn thao tác đo dung tích một đối tượng

***-*** Cô giới thiệu phần thi thứ nhất: “Ai nhanh hơn”.

- Các con ạ! Các chú hải quân ở ngoài đảo xa đang rất thiếu nước ngọt để sinh hoạt và hôm nay cô cháu mình sẽ cùng nhau chuyển những bình nước ngọt thật mát lạnh này ra đảo giúp các chú nào.

- Ở đây là những chai nước cô đã chuẩn bị sẵn và trên kia là những chiếc bình để đựng nước của đội mình, các con sẽ lấy nước từ đây và chạy lên đổ vào bình của đội mình sau đó đi về đứng cuối hàng bạn khác lên chuyển tiếp, trò chơi được bắt đầu bằng một bài hát khi hết bài hát có nghĩa là trò chơi kết thúc. Các con đã sẵn sàng chơi chưa.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. (Cô bật nhạc cho cháu chơi).

- Trò chơi kết thúc rồi bây giờ chúng mình cùng kiểm tra kết quả của hai đội nào. Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả khen trẻ. Cho trẻ đọc bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ” đi nhẹ nhàng về ngồi đội hình chữ U.

***\*Bài mới:*** Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo.

  - Cô giới thiệu phần thi thư 2: “Tài năng”

 - Cho trẻ chơi “Dấu tay” lấy đồ dùng ra.

 - Các con nhìn xem trên khay của các con gồm có những gì nào?

 - À hôm nay cô bán hàng nước tặng cô cháu mình rất nhiều đồ dùng để cùng đong nước. Vậy cô cháu mình cùng đong nào.

 Để đong được những bát nước này không bị đổ ra ngoài trước hết các con hãy ngồi thật ngoan xem cô đong nào (cô vừa đong vừa hướng dẫn trẻ cách đong vừa cho trẻ đếm số cốc nước cô đong), sau đó mời trẻ lên chọn thẻ số tương ứng đặt vào bát nước cô vừa đong. Bây giờ các con hãy chọn cái bát màu xanh để đong nước nào, nhưng khi múc các con nhớ là phải múc thật đầy cốc các con nhớ chưa nào, cho trẻ vừa đổ nước vào bát vừa đếm 1, 2,…đã đầy chưa các con?

 - Vậy các con đã đong được mấy cốc nước vào cái bát màu xanh rồi? Và chúng mình phải chọn thẻ số mấy để đặt tương ứng với bát nước màu xanh này?

- Tiếp theo chúng mình sẽ đong nước vào cái bát màu vàng. Cũng giống như lúc nãy chúng mình cũng dùng cái cốc này múc nước ở tô đổ vào cái bát màu vàng và chúng mình cũng múc thật đầy cốc các con nhớ chưa nào. Cho trẻ vừa đong vừa đếm xem đã đong được mấy cốc nước vào cái bát màu vàng và chọn thẻ số tương ứng đặt vào.

- Tương tự cô cho trẻ đong nước vào cái bát màu đỏ và chọn thẻ số tương ứng đặt vào.

- Cô nói: Các con ạ! Nước đựng trong bát được gọi là dung tích của bát nước, còn nước đựng trong cốc được gọi là dung tích của cốc nước.

 - Vậy dung tích của bát nước màu xanh được đo bằng mấy lần dung tích của cốc nước?(5 Lần)

 - Dung tích của bát nước màu vàng được đo bằng mấy lần dung tích của cốc nước?(4 Lần)

 - Dung tích của bát nước màu đỏ được đo bằng mấy lần dung tích của cốc nước?(2 Lần)

 - Vì sao cùng một đơn vị đo là cái cốc mà kết quả đo của từng bát lại khác nhau?

 Cô kết luận: Cùng một đơn vị đo nhưng dung tích của từng vật khác nhau thì sẽ cho kết quả khác nhau, vật càng nhỏ thì số lần đong đo càng ít và ngược lại.

 - Các con ơi các con lại gần cô nào! Hỏi trẻ:

+ Cô cháu mình vừa làm gì?

+  Thế nước dùng để làm gì?

- Các con ạ! Nước có tầm quan trọng rất lớn đối với cuộc sống sinh hoạt của con người, cây cối và mọi vật xung quanh. Để bảo vệ và giữ gìn nguồn nước luôn được sạch sẽ thì các con phải làm gì?

 + Vậy muốn tiết kiệm được nguồn nước thì các con phải làm như thế nào?

 - Cô khái quát giáo dục trẻ bảo vệ và tiết kiệm nguồn nước.

 Lúc nãy đến giờ cô cháu mình đong nước rất mệt rồi bây giờ chúng mình cùng pha những cốc nước chanh thật mát lạnh để uống nào.

**\* Hoạt động 3**: Trò chơi

***-*** Cô giới thiệu phần thi thứ ba: Phần thi:  “chung sức”.

- Trò chơi: “Bé khéo tay”

 - Cô giới thiệu trò chơi “bé khéo tay”

- Cô giới thiệu cách chơi: Giờ ở các góc kia cô bán hàng nước đã chuẩn bị rất nhiều  chai và nước cô cháu mình cùng về đó giúp cô bán hàng đong nước vào những chiếc chai nào.  Cho trẻ về theo 3 nhóm cùng chơi đong nước vào chai.

- Luật chơi: Sau khi kết thúc một bản nhạc đội nào đong được nước gọn gàng không đổ ra ngoài.Đội đó sẽ chiến thắng.

- Cô đến các nhóm bao quát và động viên trẻ đong.

*\* Kết thúc :* Cô nhận xét, khen thưởng và cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Thi xem ai nhanh”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ đọc bài thơ “Nước”

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

………………………………………………………………………………………….............……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 2:** **MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN**

Thứ sáu ngày 26 tháng 3 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào? đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trò chuyện về tất cả con người, cây cối con vật đều cần mưa, nắng, nước...

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, thuyền, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: Đo dung tích các vật bằng một đơn vị đo.

\* Làm quen bài mới: Truyện “Giọt nước tí xíu”

\* Quan sát có chủ định: Cho trẻxem tranh và nhận xét: mặt trời chiếu tia nắng xuống mặt biển - nước bốc hơi lên gặp không khí lạnh – ngưng tụ thành mây - nhiều đám mây kết tụ lại va chạm nhau tạo ra tia sét – đám mây sẽ đổi màu đen và rơi xuống - tạo thành mưa

- Giáo dục trẻ khi ra nắng phải đội mũ và luôn vệ sinh sạch sẽ thân thể.

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

\* Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

\* Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

\* Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

\* Cách chơi: Khoảng 3- 4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: THƠ “NƯỚC”**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên thơ, nhớ tên tác giả thơ.

- Trẻ hiểu nội dung của bài thơ trả lời được câu hỏi của cô

**\* Kỹ năng:**

- Trẻ luyện kỹ năng đọc diễn cảm và diễn đạt ngôn ngữ

\* **Giáo dục:**

- Biết tiết kiệm điện nước, tắt khi không sử dụng, bảo vệ môi trường.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh có nội dung về bài thơ

**3. Phương pháp:** Trực quan Đàm thoại Thực hành

**4. Tiến trình tổ chức:**

**Hoạt động 1: Ổn định - trò chuyện - giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”

- Trò chuyện về chủ đề nhánh

- Hôm nay cô sẽ dạy cho các con bài thơ “Nước”, tác giả “Vương Trọng” nhé.

**Hoạt động 2: Dạy thơ “Nước”**

- Cô đọc lần 1 diễn cảm

+ Cô vừa đọc bài thơ gì?

+ Bài thơ do ai sáng tác?

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về các trạng thái của nước và lợi ích của

nước.

- Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp cử chỉ, điệu bộ minh họa và hình ảnh minh họa.

+ Đoạn 1: Từ “Đựng trong chậu thì mềm…Kẻo bỏng”

- Giảng giải trích dẫn: Nói về nước khi đựng ở các nơi khác nhau thì sẽ đem lại hình dạng và lợi ích khác nhau.

- Giảng từ khó: “Sùng sục”: có nghĩa khi nấu lên nước sẽ sôi sùng sục.

+ Đoạn 2: Từ “Bay hơi…thì mềm”

- Giảng giải trích dẫn: Nói về nước bốc hơi lên và sẽ thành mưa để tưới mát cho cây côi.

- Giảng từ khó: Mơn Mởn: Có nghĩa là cây mộc lên xanh tốt.

\* Đàm thoại:

+ Nước đựng trong chậu sẽ như thế nào?

+ Khi vào tủ lạnh thì sẽ như thể nào?

+ Đun trên bếp nước sẽ như thế nào?

+ Nước sôi có được lại gần không? Vì sao?

+ Khi nước bay hơi lên chúng ta thấy như thế nào?

+ Bay lên sẽ thành gì?

- Cô và trẻ đặt tên cho bài thơ.

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ.**

- Cô cho cả lớp đọc thơ bằng nhiều hình thức .

- Cô cho cả lớp đọc 2 lần.

- Cho trẻ đọc thơ theo nhóm (nhóm bạn gái, nhóm bạn trai, cá nhân trẻ).

- Chọn hai bạn đọc thơ hay nhất lớp lên thể hiện.

- Khi trẻ đọc thơ, cô chú ý sửa sai để trẻ đọc mạch lạc, diễn cảm thể hiện được đúng nhịp thơ.

**Hoạt động 4: Trò chơi : “ Thi xem tổ nào nhanh”.**

+ cách chơi: Cô cho 2 tổ lên lựa chọn những trạng thái của nước theo yêu cầu của cô.

+ Luật chơi: Đội nào lấy đúng và nhanh hơn là đội chiến thắng.

**Kết thúc hoạt động**

- Thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Thi xem ai nhanh”

- Làm quen bài mới : Ném xa bắng một tay

- Dạy trẻ kỹ năng sống: Khi ra nắng phải đội mũ, không ra ngoài khi trời đang mưa...

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..............................……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................………………………………………………………………………………………………………………………

**Chủ đề nhánh**

**SỰ KỲ DIỆU CỦA NƯỚC**

**(Từ ngày 29/3 đến ngày 2/4/2021)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 7: Ném xa bằng 2 tay  Chỉ số 14: Vẽ hình người, nhà, cây.  Chỉ số 26: Không uống nước lã.  Chỉ số 80:Mô tả hành động các nhân vật trong tranh    Chỉ số 93: Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  Chỉ số 95: Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở  Chỉ số 99: Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.  Chỉ số 104: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.  Chỉ số 108: Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.  Chỉ số 75: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  Chỉ số 76: Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.  Chỉ số 35: Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.  Chỉ số 37: Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...    Chỉ số 46: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  Chỉ số 47: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.  Chỉ số 48: Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. | - Trẻ thực hiện được vận động ném xa bằng 2 tay.  - Trẻ biết cầm bút vẽ và tô màu các hình.  - Trẻ không uống nước lã  - Trẻ biết mô tả hành động nhân vật trong tranh    - Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  - Trẻ biết chờ đến lượt mình khi được nhắc nhở  - Trẻ biết tắt điện, nước khi không sử dụng  - Trẻ biết hát kết hợp vận động nhịp nhàng theo lời ca.  - Trẻ biết phối hợp các nét công, nét thẳng để vẽ và tô màu chiếc ô.  - Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.  - Trẻ biết kể chuyện có mở đầu kết và kết thúc  - Khi kể chuyện trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.  - Trẻ trẻ biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.  - Trẻ biết được một số tính chất của nước  - Trẻ đếm được đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng và nhận biết số 8  - Trẻ biết so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10  - Trẻ biết gom 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 | - VĐCB “Ném xa bằng 2 tay”.  + Tc: Nhảy qua suối nhỏ  - HĐTH, HĐG, HĐNT,...  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN.  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC: VĐMH “Cho tôi đi làm mưa với”  - HĐTH: Vẽ tô màu chiếc ô  - HĐC, HĐNT, HĐG, MLMN, HĐTH  - HĐC: Kể truyện “Giọt nước tí xíu”  +TC : Bé kể chuyện hay  -HĐLQVH, HĐG, HĐNT, MLMN  -Mọi lúc mọi nơi  KPKH: Khám phá sự kỳ diệu của nước  TC: Đổ nước vào chai, bắt ốc  **-** LQVT: Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết chữ số 8  +TC: Kết bạn, thử tài của bé  - HĐC, HĐG, HĐNT, HĐLQVT, MLMN…  - HĐC, HĐG, HĐNT, HĐLQVT, MLMN… |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 3: SỰ KỲ DIỆU CỦA NƯỚC (**Từ ngày 29/3 đến ngày 2 /4/ 2021)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ** | Thứ 2 | | | Thứ 3 | | | Thứ 4 | | Thứ 5 | | Thứ 6 |
| **1. Đón trẻ trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ và cất đồ dùng vào đúng nơi quy định.  - Trò chuyện trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ.  - Hướng dẫn trẻ quan sát các góc. Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước  - Cho trẻ nghe một số bài hát, bài thơ về chủ đề sự kỳ diệu của nước | | | | | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Tre tập theo nhạc bài tập thể dục buổi sáng của tháng 5  \* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy.  \* Trọng động: Bài tập phát triển chung.  - ĐT hô hấp: Thổi bong bóng.  - ĐT tay: 2 tay đưa lên cao, ra phía trước và giang ngang.  - ĐT chân: Hai tay đưa sang ngang sau đó đưa ra phía trước khuỵu gối.  - ĐT bụng: Chân rộng bằng vai, hai tay đưa lên cao, cúi gập người xuống.  - ĐT bật: Bật chụm tách chân.  \* Hồi tỉnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường hỏi trẻ về các nguồn nước  -**TCVĐ:** Nhảy qua suối nhỏ  - **TCDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về một số nguồn nước  -**TCVĐ:** Nhảy qua suối nhỏ  - **TCDG:** Rồng rắn  - Chơi tự do | | | -Trò chuyện với trẻ về nước trong sinh hoạt, các trạng thái của nước như: Lỏng, hơi, rắn.  -**TCVĐ:** Trời nắng trời mưa  - **TCDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | | - Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về nước rất cần cho những gì?  -**TCVĐ:** Chìm, nổi  - **TCDG:** Nu na nu nống  - Chơi tự do | | - Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về bảo vệ nguồn nước như thế nào?  -**TCVĐ:** Chìm, nổi  - **TCDG:** Nu na nu nống  - Chơi tự do | |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Ném xa bằng 2 tay | | **PTNT**  **KPKH**  Khám phá sự kỳ diệu của nước | | | **PTTM**  +**ÂN:** Cho tôi đi làm mưa với (MLMN)  **+TH:** Vẽ và tô màu chiếc ô | | **PTNT**  **LQVT**  Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết chữ số 8 | | **PTNT**  **LQVH**  Truyện “Giọt nước tí xíu” | |
| **5. Hoạt**  **động góc** | **Tên Góc** | **Nội dung** | | | **Yêu cầu** | | | **Chuẩn bị** | | **Tiến hành** | |
| **Góc xây dựng** | Xây công viên nước | | | -Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để xây dựng hàng rào. Trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình | | | Mô hình nhà ở .bộ lắp ghép gạch cây xanh. | | **\* Thỏa thuận trước khi chơi :**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi, cho trẻ chơi, cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi.  **\* Tổ chức chơi** : Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giup trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình tạo tình huấn cho trẻ xử lý.  Dặn dò trẻ không tranh dành đồ chơi với nhau…  **\* Nhận xét** : Kết thúc cô đi từng góc nhận xét các góc chơi, nhắc nhỡ trẻ cất đồ dùng đồ chơi theo đúng quy định. | |
| **Góc phân vai**: | Bé đi siêu thị. | | | Biết các hoạt động, vai trò của mổi thành viên trong khi chơi .biết phối hợp cùng nhau khi chơi. | | | Các loại đồ dùng đồ chơi,dạy học.. | |
| **Góc học tập** | Tìm hiểu tranh ảnh về các nguồn nước mà trẻ biết Đọc thơ. Tô màu tranh ….. | | | Trẻ biết về các nguồn nước xung quanh trẻ  - Một số đồ dùng, dụng cụ học tập cần thiết. | | | Tranh ảnh các loại sách báo về các nguồn nước. | |
| **Góc thiên nhiên** | Nhặc rác ,nhổ cỏ quanh lớp học chăm sóc cây | | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | | Địa điểm .dụng cụ vệ sinh . | |
| **Nghệ thuật** | Hát múa các bài hát trong chủ đề. | | | Trẻ có ý thức giữ vệ sinh môi trường .thể hiện đúng vai chơi của mình. | | | Các dụng cụ âm nhạc | |
| **8. Vệ sinh, ăn trưa,ngủ trưa.** | - Cho trẻ tự vệ sinh trước khi ăn giáo dục trẻ ăn uống hợp vệ sinh, không rơi vãi.  - Giới thiệu các món ăn, động viên cháu ăn hết khẩu phần, biết mời cô, bạn.  - Cho trẻ ngủ đủ giấc. Tạo môi trường thông thoáng, yên tỉnh khi trẻ ngủ. | | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRONG NGÀY**

**Chủ đề nhánh 3:** **SỰ KỲ DIÊU CỦA NƯỚC**

Thứ hai ngày 29 tháng 03 năm 2021

**I**. **ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ biết một số nguồn nước.

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần thân, lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát.

\* Ôn bài cũ: Hát “Cháu vẽ ông mặt trời”.

\* Làm quen bài mới: VĐCB “Ném xa bằng 2 tay”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát một số nguồn nước.

**b. Trò chơi vận động:** Nhảy qua suối nhỏ

\* Cách chơi: Khi tổ chức cho trẻ chơi, cô nên lợi dụng những điều kiện tự nhiên ở ngoài trời như: Hàng gạch, vệt nước trên sân..... cho trẻ đứng thành nhóm theo hàng ngang để nhảy (khuyến khích trẻ cố gắng kẻo bị ngã ướt quần áo). Cô có thể vẽ các vòng tròn liên tục làm hồ, trẻ giã làm “con ếch” nhảy từ “hồ” nọ sang “hồ” kia vừa nhảy vừa kêu “ộp, ộp”.

\* Luật chơi: Nhảy chụm 2 chân

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng

\* Luật chơi: Đọc đến câu thơ cuối cùng bắt đầu lộn nữa vòng quay lưng vào nhau hoặc đối mặt nhau.

\* Cách chơi: Từng đôi 1 đứng cầm tay nhau vừa vung tay sang 2 bên theo nhịp, cứ mỗi tiếng vung tay sang ngang 1 bên. Đọc đến tiếng cuối cùng thì cả 2 cùng chui qua tay về 1 phía, quay lưng vào nhau, tay vẫn nắm chặt rồi hạ xuống dưới, tieép tục đọc, vừa đọc vừa vung tay như lần trước, đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay lộn trở về tư thế ban đầu.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI : NÉM XA BẰNG HAI TAY**

**1.Mục đích yêu cầu:**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ nói được tên vận động : Ném xa bằng hai tay

- Trẻ biết cách cầm túi cát để ném xa.

\* **Kỹ năng**

- Trẻ biết dùng kỹ năng đã học để ném xa

\* **Giáo dục**

- Giáo dục tính kỷ luật cao không ồn ào trong giờ học, biết làm theo yêu cầu của cô

**2.Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Sân trường rộng rãi, sạch sẽ.

- Đồ dùng: Trống lắc, túi cát

**3.** **Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiền hành hoạt động:**

\* **Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề nhánh.

- Giáo dục trẻ phải biết tiết kiệm nước, tắt khi không sử dụng.

**-** Cả lớp đi theo vòng tròn,Chạy chậm,chạy nhanh ,nâng cao đùi ,đi thường ,đi khom, đi kiễng gót,xoay gối ,xoay cổ tay

\* **Hoạt động 2: Trọng động**

**a.Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay:Hai tay đưa trước lên cao

- Đông tác chân : Hai tay chống hông chân đá về phía trước

- Động tác bụng:Hai tay chống hông quay phải ,quay trái

- Động tác bật :Bật tách chụm chân

**b.Vận động cơ bản: Ném xa bằng 2 tay**

- Cô giới thiệu tên VĐCB: “Ném xa bằng 2 tay”

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 và hướng dẫn cháu thực hiện: Cô đứng trước vạch và lấy một

túi cát. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước, chân sau, 2 tay cầm túi cát cô ra phía trước,lên cao và ném.

+ Lần 3: Làm mẫu và nhấn mạnh vào những điểm chính.

- Gọi hai trẻ lên làm thử sửa sai

- Tổ chức cho trẻ thực hiên

- Cô cho trẻ thi đua với nhau

- Cô bao quát động viên trẻ, sửa sai

**c. Trò chơi:** **Nhảy qua suối nhỏ**

- Cô hướng dẫn luật chơi và cách chơi cho trẻ.

\* Luật chơi: Nhảy chụm 2 chân

\* Cách chơi: Khi tổ chức cho trẻ chơi, cô nên lợi dụng những điều kiện tự nhiên ở ngoài trời như: Hàng gạch, vệt nước trên sân..... cho trẻ đứng thành nhóm theo hàng ngang để nhảy (khuyến khích trẻ cố gắng kẻo bị ngã ướt quần áo). Cô có thể vẽ các vòng tròn liên tục làm hồ, trẻ giã làm “con ếch” nhảy từ “hồ” nọ sang “hồ” kia vừa nhảy vừa kêu “ộp, ộp”.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

\* **Hoạt động 3**: Hồi tĩnh

- Tổ chức cho trẻ đi nhẹ nhàng hít thở sâu

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ khám phá về sự kỳ diệu của nước

- Dạy trẻ kỹ năng sống: Ăn chín, uống sôi, ăn mặc phù hợp với thời tiết

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY**

………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 3:** **SỰ KỲ DIÊU CỦA NƯỚC**

Thứ ba ngày 30 tháng 3 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG**:

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1.Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ biết về một số nguồn nước?

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát

\* Ôn bài cũ: VĐCB “Ném xa bằng 2 tay”

\* Làm quen bài mới: Khám phá sự kì diệu của nước.

\* Quan sát có chủ định: Trò chuyện với trẻ về một số trạng thái của nước.

- Trẻ biết các trạng thái của nước như: Lỏng, hơi, rắn

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng trời mưa.

\* Cách chơi: Cô cho trẻ đi thành vòng tròn xung quanh các vòng. Vừa đi vừa hát bài “Trời nắng trời mưa”. Khi tới câu mưa to rồi mau mau về nhà thôi, trẻ phải chạy về 1 chiếc vòng.

\* Luật chơi: Trẻ nào không có vòng phải nhảy lò cò 1 vòng.

**c. Trò chơi dân gian:** Rồng rắn

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: KHÁM PHÁ SỰ KỲ DIỆU CỦA NƯỚC**

**1. Mục đích yêu cầu:**

\* **Kiến thức:**

- Trẻ biết được một số tính chất của nước (không màu, không mùi, không vị,có thể hòa tan một số chất)

- Trẻ biết được các nguồn nước; nước mưa, nước giếng, nước sông, nước biển….

\* **Kỹ năng :**

- Trẻ có kĩ năng làm một số thí nghiệm đơn giản về nước.

- Có kĩ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

\* **Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ, biết tiết kiệm nước, tắt khi không sử dụng.

**2. Chuẩn bị :**

Không gian tổ chức: Trong lớp học

Đồ dùng: Dụng cụ thí nghiệm cho trẻ:đĩa nhựa, ly nhựa, chén nhỏ, thìa, muối, đường, gạo, dầu ăn,sirô, khay nước đá, cốc nước nóng. 3 con đường dich dắc, 6 vòng thể dục.

**3.** **Phương pháp**: Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tiến hành hoạt động**:

⮚ **Hoạt động 1: Ổn định – trò chuyện – giới thiệu bài**

Cô cho trẻ hát vận động bài "Nắng sớm".

- Hôm nay cô thấy các con có những bộ quần áo rất đẹp, làm thế nào để quần áo luôn sạch đẹp?

- Đúng rồi cần phải giặt sạch hàng ngày.

- Giặt quần áo cần có gì?

- Cần có gì nữa?

- Nước, nắng, gió là những điều kì diệu trong cuộc sống, và hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu khám phá 1 trong những điều kì diệu đó là nước chúng mình có thích không?

Để biết nước kì diệu như thế nào, cô mời các con hãy đến với cuộc thi: Tuổi thơ khám phá với chủ đề: sự kì diệu của nước.

⮚ **Hoạt động 2: “Khám phá sự kỳ diệu của nước”**

Chào mừng các bé đã đến với cuộc thi: Tuổi thơ khám phá với chủ đề sự kì diệu của nước..

- Cuộc thi gồm 2 phần: phần 1:Thử tài các bé và phần 2: Cùng nhau chung sức

- Đến với cuộc thi ngày hôm nay ban tổ chức đã tặng cho cô 1 món quà: 1 chai nước các con cùng cô khám phá xem các đặc tính của nước nhé!

Cô cho trẻ ngửi và nếm cốc nước:

+ Con thấy có mùi vị gì? ( không mùi, không vị)

+ Nước có trạng thái gì?

+ Vậy sau khi nhìn, nếm, ngửi con thấy nước như thế nào?

**\* Phần 1: Thử tài các bé**

- Để cuộc thi diễn ra tốt đẹp cô mời các con hãy tạo thành 3 nhóm.

- Cô giới thiệu có 3 món quà của ban tổ chức: Món quà thứ nhất: 2 cốc nước và 1 bát muối, 1bát đường. Món quà thứ 2: 1 cốc nước , 1 ít gạo. Món quà thứ 3: 1 cốc nước, 1 ít sirô và 1 ít dầu ăn.

- Cô mời đại diện của 3 nhóm lên nhận món quà mà mình thích sau đó về nhóm của đội mình cùng nhau thảo luận về các thí nghiệm mà các bạn sẽ làm, sau  thời gian 2 phút các bạn sẽ lên trình bày những ý kiến chính xác nhất về thí nghiệm của mình đã tiến hành.

Cô cho trẻ lấy đồ dùng của mình về nhóm làm các thí nghiệm.

+ Các đại diện lên trình bày ý kiến.

Thí nghiệm 1: đổ muối vào cốc nước số 1, đổ đường vào cốc nước số 2.

+ Các con thấy điều gì?

+ Hòa muối và đường thì thấy điều gì?

- Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của 2 cốc nước.

+ Giống nhau: không màu, không mùi

+ Khác nhau:cốc nước số 1 có vị mặn, cốc nước số 2 có vị ngọt.

- Thí nghiệm 2: Cho gạo vào nước.

+ Các con thấy điều gì xảy ra? (Gạo không tan trong nước)

- Thí nghiệm 3: Cho sirô vào cốc nước, sau đó cho dầu ăn vào cốc nước.

+ Khi cho sirô vào cốc nước các con thấy điều gì?

+ Khi cho dầu ăn vào cốc nước thì các con thấy điều gì?

+ Vì sao sirô chìm xuống dưới đáy ly và dầu ăn nổi trên mặt nước?

- Sau mỗi lần các nhóm trình bày thì cô khái quát lại cho trẻ.

\* Mở rộng: Nếu cô đổ cốc nước trên tay như thế nào? (Không cầm được nước vì ở thể lỏng)

- Khi cho cốc nước vào ngăn đá của tủ lạnh thì điều gì  xảy ra (Nước trở thành thể rắn)

- Khi đun sôi cốc nước này lên thì điều gì xảy ra?(Nước bốc hơi trở thành thể khí).

- Cô cho trẻ quan sát thêm một số hình ảnh về các nguồn nước

 \* Giáo dục: Nước rất quan trọng là một điều không thể thiếu vì vậy chúng mình phải biết tiết kiệm nước. khi rửa tay mở vòi nước vừa đủ, rửa xong tắt ngay, uống hết nước trong ly.Không vất rác xuống nước, để tránh ô nhiễm nguồn  nước. Cần phải ăn chin uống sôi. Không được uống nước lã sẽ không tốt cho sức khỏe

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**Phần 2: Cùng nhau chung sức**

Trò chơi 1: Đổ nước vào chai

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi:

+Cách chơi: 2 nhóm sẽ đứng 2 hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh của

cô 2 bạn đầu hàng của mỗi đội chạy dích dắc qua các chướng ngại vật lên lấy

muỗng múc nước đổ vào chai. Sau đó về cuối hàng đứng.

+ Luật chơi: Khi hết thời gian đội nào nhiều nước hơn là đội chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần

Trò chơi 2: Bắt ốc

- Cách chơi; Các đội chơi phải bật qua các vòng thể dục lên bắt ốc bỏ vào giỏ của đội mình. Sau 2 phút đội nào bắt được nhiều ốc hơn thì đội đó chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Nhận xét trẻ chơi

Giáo dục trẻ về không được tự ý ra ao hồ sông ngòi rất nguy hiểm và cần phải tránh xa những nơi nguy hiềm.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ hát bài cho tôi làm mưa với

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 3: SỰ KỲ DIỆU CỦA NƯỚC**

Thứ tư ngày 31 tháng 03 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trẻ biết về nước trong sinh hoạt, các trạng thái của nước như: Lỏng, hơi, rắn..

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát, nước, thuyền, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

**\*** Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát.

\* Ôn bài cũ: Khám phá sự kì diệu của nước.

\* Làm quen bài mới: Hát “Cho tôi đi làm mưa với”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát trạng thái nước.

- Trẻ biết được nước rất cần cho đời sống con người, con vật, cây cối. nước còn là môi trường sống của các con vật sống dưới nước như tôm, cua, cá…

**b. Trò chơi vận động:** Nhảy qua suối nhỏ

\* Luật chơi: Nhảy chụm 2 chân

\* Cách chơi: Khi tổ chức cho trẻ chơi, cô nên lợi dụng những điều kiện tự nhiên ở ngoài trời như: Hàng gạch, vệt nước trên sân..... cho trẻ đứng thành nhóm theo hàng ngang để nhảy (khuyến khích trẻ cố gắng kẻo bị ngã ướt quần áo). Cô có thể vẽ các vòng tròn liên tục làm hồ, trẻ giã làm “con ếch” nhảy từ “hồ” nọ sang “hồ” kia vừa nhảy vừa kêu “ộp, ộp”.

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng

\* Luật chơi: Đọc đến câu thơ cuối cùng bắt đầu lộn nữa vòng quay lưng vào nhau hoặc đối mặt nhau.

\* Cách chơi: Từng đôi 1 đứng cầm tay nhau vừa vung tay sang 2 bên theo nhịp, cứ mỗi tiếng vung tay sang ngang 1 bên. Đọc đến tiếng cuối cùng thì cả 2 cùng chui qua tay về 1 phía, quay lưng vào nhau, tay vẫn nắm chặt rồi hạ xuống dưới, tieép tục đọc, vừa đọc vừa vung tay như lần trước, đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay lộn trở về tư thế ban đầu.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: VẼ VÀ TÔ MÀU CHIẾC Ô**

**1. Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết cầm bút ngồi đúng tư thế để tô màu, biết chọn màu sắc phù hợp để tô màu bức tranh đẹp

- Trẻ biết tô màu không lem ra ngoài

**\* Kỹ năng :**

- Luyện kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ

\* **Giáo dục**

- Trẻ chú ý trong giờ học, khi đi ngoài nắng, mưa phải có mũ, ô.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng:Tranh mẫu của cô

**3.** **Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn đinh – trò chuyện – giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát bài : Cho tôi đi làm mưa với

- Cô trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước.

- Cô giáo dụctrẻ biết bảo vệ các nguồn nước và biết tiết kiệm nước sạch.

- Ích lợi của nước đối với đời sống con người, cây cối và động vật

\* **Hoạt động 2: Dạyvẽ tô màu chiếc ô**

**\* Quan sát và đàm thoại tranh**

- Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ chiếc ô

- Các con xem cô có tranh gì đây ?

- Trong tranh có gì ?

- Cô trò chuyện với trẻ về cách vẽ và tô màu.

**\* Cô làm mẫu:**

- Tay trái cô cầm giấy, tay phải cô cầm bút, cầm bút bằng 3 ngón tay, trước tiên cô vẽ nữa hình tròn, sau đó cô vẽ một đường thẳng xuống và cong lên dưới cán dù, cuối cùng cô vẽ các nét cong và tô màu chiếc ô.

**\* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Các ngón tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi vẽ

- Cô cho trẻ làm, gợi ý, nhắc trẻ vẽ sáng tạo theo ý trẻ.Theo dõi trẻ học yếu, cô chỉ dẫn cho trẻ.

***\** Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Cô chọn những mẫu tô đẹp hài hòa, cân đối, tuyên dương và kết hợp hỏi trẻ .

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Thu dọn đồ dùng cùng cô

- Cho trẻ hát bài mùa hè đến

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: CHO TÔI ĐI LÀM MƯA VỚI (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ hát và VĐMH được bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”, hát vui tươi.

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát bài “Mưa rơi”

- Trẻ tham gia tích cực vào trò chơi âm nhạc

**\* Kỹ năng:**

- Luyện kỹ năng ca hát, vận động minh họa và nghe hát ở trẻ

- Khả năng chú ý lắng nghe ở trẻ

\* **Giáo dục**:

- Giáo dục trẻ phải biết tiết kiệm điện nước, tắt nươc khi không sử dụng.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp

- Đồ dùng : Máy tính, loa, phách trẻ, trống lắc

**3. Phương pháp**: Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động:**  Mọi lúc mọi nơi

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ”

- Làm quen bài mới : Nhận biết chữ số 8

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 3:** **SỰ KỲ DIỆU CỦA NƯỚC**

Thứ 5 ngày 1 tháng 04 năm 2021

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trò chuyện về nước rất cần cho những gì?

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát.

\* Ôn bài cũ: Hát “Cho tôi đi làm mưa với”

\* Làm quen bài mới: Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết chữ số 8

\* Quan sát có chủ định: Quan sát một số lợi ích của nước.

**b. Trò chơi vận động:** Chìm, nổi

\* Luật chơi: Ai bị cái bắt được sẽ đổi lại làm cái

\* Cách chơi: 1 trẻ làm cái còn tất cả làm con vừa đi vừa nói “nổi, nổi”. Khi thấy cái chạy đến đuổi bắt thì con phải ngồi xuống và nói “chìm” nếu không sẽ bị bắt.

**c. Trò chơi dân gian:** Nu na nu nống

\* Luật chơi: Từ cuối cùng rơi vào ai thì người đó phải rút chân lại

\* Cách chơi: Khoảng 3 - 4 trẻ 1 nhóm. Trẻ ngồi sát nhau thành hàng ngang, chân duỗi thẳng, một trẻ làm cái ngồi ở giữa vừa hát vừa lấy tay đập nhẹ vào chân các bạn, mỗi tiếng là một cái đập tay theo lời. Từ cuối cùng rơi vào chân ai thì phải co chân lại

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đề tài: ĐẾM ĐẾN 8, NHẬN BIẾT NHÓM CÓ 8 ĐỐI TƯỢNG, NHẬN BIẾT SỐ LƯỢNG 8**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

-Trẻ đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng và nhận biết được chữ số 8

**\* Kĩ năng:**

**-** Rèn luyện kỹ năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Rèn kỉ năng đếm trên các đối tượng

\* **Giáo dục:**

**-** Giáo dục trẻ biết tiết kiệm điện nước, tắt khi không sử dụng.

**2. Chuẩn bị:**

Không gian tổ chức: Trong lớp học.

Đồ dùng: thẻ chữ số, que chỉ,Các đồ vật được ghép bởi các hình đặt xung quanh lớp.

**3.Phương pháp:** Quan sát, trò chơi, thực hành.

**Hoạt động 1: Ổn định – trò chuyện – giới thiệu bài**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Mưa rơi ”

- Trò chuyện về trò chơi, về chủ đề nhánh sự kỳ diệu của nước.

- Giáo dục trẻ biết tiết kiệm điện nước, tắt khi không sử dụng.

**Hoạt động 2: Đếm đến 8, nhận biết số lượng 8.**

**\* Ôn số lượng trong phạm vi 7**

- Cô tạo tình huống hộp quà, cô mở quà và cho trẻ đếm các số lượng chai sữa có

trong hộp quà và giơ số lượng tương ứng.

- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm đồ dùng có lượng 7 và gắn thẻ tương ứng.

**\* Bài mới:** Đếm đến 8, nhận biết số lượng 8

+ Cô cho trẻ lấy rổ đồ chơi, hỏi trẻ trong rổ có gì?

- Cho trẻ xếp tất cả các đám mây ra

- Lấy 7 giọt nước đặt dưới các đám mây (Xếp tương ứng mỗi đám mây là một giọt nước)

- Số đám mây và số giọt nước như thế nào với nhau?

- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?Vì sao?

- Nhóm nào ít hơn? Ít hơn là mấy?Vì sao?

+ Muốn cho số giọt nước nhiều bằng số đám mây phải làm thế nào? (Thêm 1 giọt nước). Cho trẻ lấy thêm 1 giọt nước.

- Hai nhóm như thế nào với nhau?

- Như vậy 7 giọt nước thêm 1 giọt nước bằng mấy?

- Cho trẻ đếm 2 nhóm nhiều lần, cho các tổ đếm, cá nhân đếm.

+ Để chỉ nhóm số lượng là 8 ta dùng thẻ số 8. Cô cho trẻ đọc và cho trẻ chọn số 8 đặt vào hai nhóm

- Cô cho trẻ nhận xét chữ số 8, rồi cô khái quát lại

+ Cô cho cả lớp đếm số đám mây và giọt nước

+ Cô cho trẻ cất số đám mây bằng cách  bớt dần số đám mây

**\* Luyện tập:** Ai nhanh hơn

- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm có số lượng 8

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi 1: Kết bạn

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi

+ Cách chơi: Cô cho trẻ đi dạo chơi vừa đi vừa hát khi cô nói “Kết bạn, kết bạn”, trẻ hỏi “Kết mấy, kết mấy”. Cô nói kết 8 thì trẻ phải tìm đúng 8 bạn và cầm tay nhau đứng thành vòng tròn.

+ Luật chơi: Bạn nào không tìm được bạn kết hoặc nhóm nào không đủ số lượng 8 thì phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Trò chơi 2: Thử tài của bé

- Cô chuẩn bị cho mỗi trẻ một bức tranh có các nhóm đồ vật với số lượng khác nhau 5,6,7,8 cho trẻ khoanh tròn nhóm có số lượng 8.

- Trò chơi bắt đầu và kết thúc bằng một bản nhạc

- Trẻ thực hiện xong cô cho từng tổ nhận xét nhau. Cô nhận xét

- **Kết thúc hoạt động.**

Cô nhận xét chung giờ học, khen trẻ chú ý à động viên các trẻ chưa chú ý cố gắng.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ,ĂN TRƯA , NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài cũ: Ôn lại số lượng 8

- Cho trẻ chơi trò chơi :Ai tinh mắt

+ Cách chơi: Cô và trẻ đi vòng tròn hát về chủ đề sự kỳ diệu của nước khi cô nói ai tinh mắt thì trẻ quan sát và tìm nhóm đồ dùng có số lượng ít hơn 8 là một.. và lên tạo sự bằng nhau

+ Luật chơi: Đội nàotìm đúng và làm đúng là đội thắng cuộc

- Cho trẻ làm quen bài mới: Truyện “ Giọt nước tí xíu”

- Dạy trẻ kỹ năng sống hằng ngày: dạy trẻ rửa tay đúng thao tác.

- Hoạt động tự do: mở nhạc cho trẻ tập thể dục nhịp điệu các bài hát trẻ thích và

các bài hát về chủ đề

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG,BÌNH CỜ VÀ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….....................................................................…………………………………………………………………………………….........................................................................

…………………………………………………………………………………….....................................................................……………………………………………………………………………………….....................................................................

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRONG MỘT NGÀY**

**Chủ đề nhánh 3:** **SỰ KỲ DIÊU CỦA NƯỚC**

**Thứ sáu ngày 2 tháng 04 năm 2021**

**I. ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG:**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:**

**1. Mục đích yêu cầu**:

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào? đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phụ hợp.

- Trẻ biết bảo vệ nguồn nước như thế nào?

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, phần lá cây, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ định: Tùy vào tình hình quan sát.

\* Ôn bài cũ: Đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng, nhận biết chữ số 8.

\* Làm quen bài mới: Truyện “Giọt nước tí xíu”

\* Quan sát có chủ định: Quan sát một số biện pháp bảo vệ nước.

- Trẻ biết được nước rất cần cho đời sống con người, con vật, cây cối. nước còn là môi trường sống của các con vật sống dưới nước như tôm, cua, cá…

- Giáo dục trẻ bảo vệ nguồn nước không làm nguồn nước bị ô nhiễm.

**b. Trò chơi vận động:** Chìm, nổi

\* Luật chơi: Ai bị cái bắt được sẽ đổi lại làm cái

\* Cách chơi: 1 trẻ làm cái còn tất cả làm con vừa đi vừa nói “nổi, nổi”. Khi thấy cái chạy đến đuổi bắt thì con phải ngồi xuống và nói “chìm” nếu không sẽ bị bắt.

**c. Trò chơi dân gian:** Nu na nu nống

\* Luật chơi: Từ cuối cùng rơi vào ai thì người đó phải rút chân lại

\* Cách chơi: Khoảng 3 - 4 trẻ 1 nhóm. Trẻ ngồi sát nhau thành hàng ngang, chân duỗi thẳng, một trẻ làm cái ngồi ở giữa vừa hát vừa lấy tay đập nhẹ vào chân các bạn, mỗi tiếng là một cái đập tay theo lời. Từ cuối cùng rơi vào chân ai thì phải co chân lại

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tài:**  **TRUYỆN GIỌT NƯỚC TÍ XÍU**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ tên tác giả ,nhớ tên các nhân  vật trong truyện, hiểu nội

dung, trình tự câu cuyện.

**\* Kỹ năng:**

- Trẻ hứng thú theo dõi câu chuyện biết kể lại truyện,

- Phát triển ngôn ngữ nói, nói câu đủ thành phần.

\* **Giáo dục:**

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

- **Giáo dục:** trẻ tình cảm yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp, có hành vi đúng trong bảo vệ môi trường.

**2. Chuẩn bị:**

**- Không gian tổ chức:** Trong lớp học

**- Đồ dùng:** Tranh có nội dung về truyện

**3. Phương pháp:** Trực quan Đàm thoại Thực hành

**4. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định - trò chuyện - giới thiệu bài**

- Trẻ hát “ Cho tôi đi làm mưa với”

- Trò chuyện với trẻ về bài hát.

- Cô giới thiệu câu chuyện.

**\* Hoạt động 2:** **Dạy truyên: giọt nước tí xíu**

**-** Cô giới thiệu truyện “Giọt nước tí xíu”

\* Kể lần 1: cô kể bằng lời có điệu bộ minh họa.

+ Cô vừa kể câu chuyện gì?

- Cô giảng nội dung câu truyện :  nội dung câu chuyện nói về hiện tượng mưa là do sức nóng của mặt trời làm cho nước bốc hơi tụ lại thành những đám mây, nặng dần, trở thành mưa rơi xuống.

\* Kể lần 2: cô kể chuyện theo các slide về trình tự nội dung câu chuyện.

Trích dẫn và đàm thoại

+ Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì ?

+ Trong câu chuyện có những ai ?

- Đoạn 1: “Từ đầu cho đến… nắng chan hòa”

+ Nhà của bận tí xíu ở đâu ?

+ Tí xíu và các bạn đang chơi ở đâu?

- Đoạn 2 “Chợt có tiếng…chờ con trở về”

+ Ai rủ tí xíu đi chơi ?

+ Ông mặt trời rủ thế nào ?

+ Làm thế nào để biến thành hơi ?

+ Tí xíu nói với mẹ như thế nào ?

- Đoạn 3: “Tí xíu…cơn giống bắt đầu”

+ Làm thế nào bạn Tí xíu vào được đất liền ?

+ Cơn gió mát thổi đến Tí xíu và các bạn thấy như thế nào ?

+ Tí xíu và các bạn làm như thế nào cho đỡ rét ?

+ Làm như thế nào để có mưa? Trước khi mưa có gì ?

+ Chúng mình có thích làm trời mưa không ?

-Giáo dục trẻ: Chúng mình ạ những giọt nước tí xíu đã giúp cho cây cối, cỏ, hoa lá tươi tốt, chúng mình không được phá nước, phải biết tiết kiệm nước

- Cô và trẻ đặt tên lại cho câu chuyện.

**\*Hoạt động 3:***Trò chơi : “Bé kể chuyện hay”*

**+ Cách chơi:**Chia cháu thành 3 đội, cô phát cho mỗi đội một bức tranh minh họa về các đoạn câu chuyện. Sau đó các đội thảo luận với nhau và lên kể chuyện theo tranh minh họa.

*+ Luật chơi:* đội nào kể chuyện lưu loát nhất sẽ chiến thắng.

**Kết thúc hoạt động**:

- Cô nhận xét tuyên dương và cho cháu thu dọn đồ dùng cùng cô.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA:**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

- Cho trẻ ôn bài cũ cho trẻ chơi trò chơi “Thi xem ai nhanh”

- Làm quen bài mới : Cho trẻ tìm hiểu về thế giới động vật

- Dạy trẻ kỹ năng sống: Khi đi chơi không chơi gần ao, hồ, sông, suối.

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ:**

**VIII. NHẬN XÉT TRONG NGÀY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………